

Phụ lục XXVIII
MẪU THÔNG BÁO VỀ VIỆC SỬA ĐỔI BỔ SUNG ĐIỀU LỆ/BẢN CÁO BẠCH
(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Trưởng Bộ Tài Chính)

Công ty cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital
Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Tiếp Cận Thị Trường VinaCapital
("VINACAPITAL-VESAF ")

Số: 20230713 /VCFM-VINACAPITAL-VESAF

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

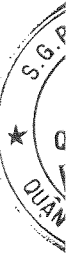
TP.HCM, ngày 13 tháng 07 năm 2023

THÔNG BÁO
Về việc sửa đổi, bổ sung Bản cáo bạch của quỹ đầu tư chứng khoán

Kính gửi: - **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Công ty cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc sửa đổi, bổ sung Bản cáo bạch của **QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU TIẾP CẬN THỊ TRƯỜNG VINACAPITAL ("VINACAPITAL-VESAF")** như sau:

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
1.	Toàn văn bản	VinaCapital-VESAF	VINACAPITAL-VESAF	Cập nhật thông tin để phù hợp với giấy phép
2.	I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH VỀ NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	Ông Nguyễn Xuân Châu – Kế toán trưởng của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital.	Bà Võ Hoàng Kiều Oanh – Kế toán trưởng của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital.	Cập nhật nhân sự
3.	II. THUẬT NGỮ/ ĐỊNH NGHĨA	"Ngân hàng Giám sát" Là Ngân hàng TNHH một thành viên Standard Chartered (Việt Nam) ("SCBVL"), hoạt động theo Giấy phép hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước cấp ngày 08 tháng 09 năm 2008 và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng	"Ngân hàng Giám sát" Là Ngân hàng TNHH Một thành viên Standard Chartered (Việt Nam) ("SCBVL"), hoạt động theo Giấy phép hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước cấp ngày 08 tháng 09 năm 2008, Quyết định số	Cập nhật thông tin Ngân hàng giám sát.



STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		<p>khoản số 08/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07 tháng 05 năm 2015 hoặc bất kỳ Ngân hàng giám sát nào được chỉ định thay thế, cung cấp các dịch vụ: (i) bảo quản, lưu ký chứng khoán, tài liệu xác nhận quyền sở hữu tài sản hợp pháp của quỹ; các hợp đồng kinh tế, các chứng từ có liên quan đến tài sản của Quỹ đồng thời giám sát hoạt động của Quỹ; (ii) thực hiện chức năng giám sát toàn bộ hoạt động quản lý tài sản của quỹ do Công ty Quản lý Quỹ thực hiện. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng giám sát được quy định tại Điều lệ Quỹ</p>	<p>1477/QĐ-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 25 tháng 08 năm 2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam) và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07 tháng 05 năm 2015 (và các sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm) hoặc bất kỳ Ngân hàng giám sát nào được chỉ định thay thế, cung cấp các dịch vụ: (i) bảo quản, lưu ký chứng khoán, tài liệu xác nhận quyền sở hữu tài sản hợp pháp của quỹ; các hợp đồng kinh tế, các chứng từ có liên quan đến tài sản của Quỹ đồng thời giám sát hoạt động của Quỹ; (ii) thực hiện chức năng giám sát toàn bộ hoạt động quản lý tài sản của quỹ do Công ty Quản lý Quỹ thực hiện. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng giám sát được quy định tại Điều lệ Quỹ.</p>	
4.	II. THUẬT NGỮ/ ĐỊNH NGHĨA	<p>"Giá trị tài sản ròng của Quỹ" ("GTTSR")</p> <p>Là tổng giá trị các tài sản và các khoản đầu tư do Quỹ sở hữu trừ đi các nghĩa vụ nợ của Quỹ tại ngày trước Ngày định giá.</p>	<p>"Giá trị tài sản ròng của Quỹ"</p> <p>Là tổng giá trị các tài sản và các khoản đầu tư do Quỹ sở hữu trừ đi các nghĩa vụ nợ của Quỹ tại ngày gần nhất trước Ngày định giá</p>	Cập nhật cho rõ nghĩa
5.	III. CẬP NHẬT KINH TẾ VĨ MÔ VÀ THỊ TRƯỜNG			Cập nhật toàn bộ tình hình kinh tế vĩ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung																																			
				mô 2022 và triển vọng 2023																																			
6.	IV. A. Thông tin về Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital	<p>Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (VinaCapital) được thành lập theo giấy phép thành lập và hoạt động số 31/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) cấp ngày 14/04/2008 (và được sửa đổi, bổ sung vào từng thời điểm).</p> <p>Trụ sở đặt tại Lầu 17, Tòa nhà Sun Wah, số 115 Nguyễn Huệ, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh. VinaCapital, thuộc sở hữu của Tập đoàn VinaCapital, có tổng Vốn điều lệ là 100.000.000.000 đồng.</p> <p>B. Giới thiệu cổ đông chính của VinaCapital</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Tên cổ đông</th> <th>Số cổ phần</th> <th>Tỷ lệ sở hữu</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>VinaCapital Investment Management Limited (thành lập tại Guernsey)</td> <td>938.000</td> <td>9,38%</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Asia Investment & Finance Limited</td> <td>4.766.000</td> <td>47,66%</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>VinaCapital Investment Management Limited (thành lập tại British Virgin Islands)</td> <td>4.296.000</td> <td>42,96%</td> </tr> <tr> <td colspan="2">Tổng cộng</td> <td>10.000.000</td> <td>100%</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2021, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital đang quản lý tổng cộng 3.304,9 tỷ đồng giá trị tài sản ròng của các quỹ mở trong nước; 1.207,1 tỷ đồng giá trị danh mục đầu tư của dịch vụ ủy thác đầu tư cho nhà đầu tư ủy thác trong nước và 33.296,5 tỷ đồng giá trị danh mục đầu tư của dịch vụ ủy thác đầu tư cho nhà đầu tư ủy thác nước ngoài.</p>	STT	Tên cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu	1	VinaCapital Investment Management Limited (thành lập tại Guernsey)	938.000	9,38%	2	Asia Investment & Finance Limited	4.766.000	47,66%	3	VinaCapital Investment Management Limited (thành lập tại British Virgin Islands)	4.296.000	42,96%	Tổng cộng		10.000.000	100%	<p>Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (VinaCapital) được thành lập theo giấy phép thành lập và hoạt động số 31/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) cấp ngày 14/04/2008 (và được sửa đổi, bổ sung vào từng thời điểm).</p> <p>Trụ sở đặt tại Lầu 17, Tòa nhà Sun Wah, số 115 Nguyễn Huệ, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh. VinaCapital, thuộc sở hữu của Tập đoàn VinaCapital, có tổng Vốn điều lệ là 100.000.000.000 đồng.</p> <p>B. Giới thiệu cổ đông chính của VinaCapital</p> <p>Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital có tổng Vốn điều lệ là 110.000.000.000 đồng, và được sở hữu một trăm phần trăm (100%) bởi tập đoàn VinaCapital với danh sách cổ đông như sau:</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Tên cổ đông</th> <th>Số cổ phần</th> <th>Tỷ lệ sở hữu (%)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1 VinaCapital Investment Management Limited (thành lập tại Guernsey)</td> <td>1.031.000</td> <td>9,38%</td> </tr> <tr> <td>2 Asia Investment & Finance Limited</td> <td>5.242.600</td> <td>47,66%</td> </tr> <tr> <td>3 VinaCapital Investment Management Limited (thành lập tại BVI)</td> <td>4.725.600</td> <td>42,96%</td> </tr> <tr> <td>Tổng cộng</td> <td>11.000.000</td> <td>100%</td> </tr> </tbody> </table> <p>Tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital đang quản lý tổng cộng 3.492,9 tỷ đồng giá trị tài sản ròng của các quỹ mở trong nước; 1.299,09 tỷ đồng giá trị danh mục đầu tư của dịch vụ ủy thác đầu tư cho nhà đầu tư ủy thác trong nước và 21.346,88 tỷ đồng giá trị danh mục đầu tư của dịch vụ ủy thác đầu tư cho nhà đầu tư ủy thác nước ngoài.</p>	Tên cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	1 VinaCapital Investment Management Limited (thành lập tại Guernsey)	1.031.000	9,38%	2 Asia Investment & Finance Limited	5.242.600	47,66%	3 VinaCapital Investment Management Limited (thành lập tại BVI)	4.725.600	42,96%	Tổng cộng	11.000.000	100%	Cập nhật thông tin
STT	Tên cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu																																				
1	VinaCapital Investment Management Limited (thành lập tại Guernsey)	938.000	9,38%																																				
2	Asia Investment & Finance Limited	4.766.000	47,66%																																				
3	VinaCapital Investment Management Limited (thành lập tại British Virgin Islands)	4.296.000	42,96%																																				
Tổng cộng		10.000.000	100%																																				
Tên cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)																																					
1 VinaCapital Investment Management Limited (thành lập tại Guernsey)	1.031.000	9,38%																																					
2 Asia Investment & Finance Limited	5.242.600	47,66%																																					
3 VinaCapital Investment Management Limited (thành lập tại BVI)	4.725.600	42,96%																																					
Tổng cộng	11.000.000	100%																																					

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
7.	IV. B. Giới thiệu thành viên Hội đồng quản trị của VinaCapital	<p>Ông Hồ An T (Andy Ho) – Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p>Ông Andy Ho hiện là Giám đốc Điều hành và là người đứng đầu bộ phận Đầu tư của VinaCapital. Ông chịu trách nhiệm quản lý đội ngũ đầu tư trên thị trường vốn, cổ phần tư nhân, trái phiếu và vốn đầu tư mạo hiểm của VinaCapital. Trước khi gia nhập VinaCapital, ông đã làm việc tại Công ty Quản lý Quỹ Prudential Việt Nam với chức danh Giám đốc Đầu tư, chịu trách nhiệm quản lý danh mục đầu tư thị trường vốn và chiến lược đầu tư của Prudential. Ông đã từng nắm giữ các vị trí quản lý tại Dell Ventures (tập đoàn đầu tư của Dell Computer Corporation) và Ernst & Young. Ông Andy Ho là một nhà quản lý hàng đầu trong lĩnh vực đầu tư thị trường vốn, cổ phần hóa, mua bán và cơ cấu cổ phần tư nhân tại Việt Nam, và đã thương lượng thành công nhiều thương vụ mua bán cổ phần riêng lẻ với tổng giá trị hơn 1 tỷ USD.</p> <p>Ông Andy Ho có bằng Thạc sỹ của Viện Công nghệ Massachusetts (MIT), Chứng chỉ Kế toán công (CPA) Hoa Kỳ và Chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ và tài sản do UBCKNN cấp.</p> <p>Ông Brook Taylor – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám Đốc</p>	<p>Ông Hồ An T (Andy Ho) – Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p>Ông Andy Ho hiện là Giám Đốc Điều hành và là người đứng đầu bộ phận đầu tư của Tập Đoàn VinaCapital. Ông Andy Ho chịu trách nhiệm quản lý đội ngũ đầu tư trên thị trường vốn, trái phiếu, vốn tư nhân và đầu tư mạo hiểm của Tập Đoàn VinaCapital.</p> <p>Ông là thành viên Hiệp hội Kế toán công chứng Mỹ, cử nhân đại học Colorado, Boulder và là Thạc sỹ (MBA) của Viện Công nghệ Massachusetts, Mỹ và Chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ do UBCKNN cấp.</p> <p>Ông Brook Taylor – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám Đốc</p> <p>Ông Brook Colin Taylor hiện là Tổng Giám Đốc công ty Quản lý Quỹ VinaCapital. Ông có bằng Cử nhân Đại học Victoria of Wellington, New Zealand, bằng Executive MBA từ trường INSEAD Singapore, và Chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ do UBCKNN cấp.</p> <p>Bà Nguyễn Hoài Thu – Thành viên Hội Đồng Quản Trị</p> <p>Bà Thu hiện là Giám đốc Điều hành khối Đầu tư của VinaCapital, phụ trách mảng đầu tư vào cổ phiếu và trái phiếu, quản lý hoạt động đầu tư của các quỹ mở và các danh mục đầu tư ủy thác trong nước và quốc tế của Tập đoàn VinaCapital.</p>	Cập nhật và tóm gọn thông tin

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		<p>Ông Brook Colin Taylor có trên 22 năm kinh nghiệm về quản lý, tài chính, kiểm toán, thuế và quản trị rủi ro trong lĩnh vực công nghệ thông tin, trong đó có 20 năm ở Việt Nam. Trước đây, ông Brook Colin Taylor là phó giám đốc điều hành của Deloitte Việt Nam và là trưởng bộ phận kiểm toán của hãng này. Trước khi gia nhập Deloitte, ông là thành viên hợp danh điều hành của Arthur Andersen Vietnam và thành viên hợp danh cao cấp của KPMG.</p> <p>Ông Brook Colin Taylor có bằng MBA thực hành từ trường INSEAD và bằng cử nhân thương mại và quản trị của đại học Victoria of Wellington, New Zealand. Ông là thành viên của Viện Kế Toán Australia and New Zealand và Hiệp Hội Kế Toán Anh Quốc.</p> <p>Bà Nguyễn Hoài Thu – Thành viên Hội Đồng Quản Trị</p> <p>Bà Thu có hơn 15 năm kinh nghiệm với thị trường vốn châu Á, bao gồm kinh nghiệm ngân hàng đầu tư với DBS Bank (Singapore) và kinh nghiệm quản lý quỹ đầu tư vào thị trường chứng khoán châu Á với DBS Asset Management (Singapore) và tập đoàn BankInvest (Đan Mạch). Trước khi gia nhập VinaCapital, bà Thu là người đồng sáng lập, Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Đầu tư của Vietnam Asset Management Ltd., một công ty có bề dày kinh</p>	<p>Bà Thu có bằng Đại học Hạng Ưu chuyên ngành Quản trị Kinh doanh tại Đại học Quốc gia Singapore, bằng Chuyên viên Phân tích Tài chính Chuyên nghiệp (CFA) và chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.</p>	

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		<p>nghiệm quản lý quỹ mở vào bậc lâu năm nhất tại Việt Nam.</p> <p>Bà Thu có bằng Đại học Hạng Ưu chuyên ngành Quản trị Kinh doanh tại Đại học Quốc gia Singapore, bằng Chuyên viên Phân tích Tài chính Chuyên nghiệp (CFA) và chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.</p>		
8.	IV. C. Giới thiệu về Ban Điều hành của VinaCapital	<p>Ông Brook Colin Taylor – Tổng Giám đốc</p> <p>Ông Đinh Đức Minh – Người Điều hành Quỹ</p> <p>Bà Nguyễn Hoài Phương – Người Điều hành Quỹ</p>	<p>Ông Brook Colin Taylor – Tổng Giám đốc kiêm người đại diện theo pháp luật</p> <p>Ông Brook Colin Taylor hiện là Tổng Giám Đốc công ty Quản lý Quỹ VinaCapital. Ông có bằng Cử nhân Đại học Victoria of Wellington, New Zealand, bằng Executive MBA từ trường INSEAD Singapore, và Chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ do UBCKNN cấp.</p> <p>Ông Đinh Đức Minh – Người Điều hành Quỹ</p> <p>Bà Nguyễn Hoài Phương – Người Điều hành Quỹ</p>	Cập nhật lại thông tin
9.	IV. D. Giới thiệu về Ban Điều hành Quỹ VINACAPITAL-VESAF	<p>E. Giới thiệu về bộ phận đầu tư</p> <p>Ông Đinh Đức Minh</p> <p>Ông Minh có 12 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư và quản lý quỹ tại Việt Nam. Trước khi gia nhập VinaCapital vào năm 2016, ông có 5 năm làm việc tại Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI với vị trí Trưởng phòng Phân tích và Tư vấn đầu tư khách hàng tổ chức. Từ năm 2008 đến năm 2010, ông là Chuyên viên đầu tư tại Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà Nước (SCIC).</p>	<p>D. Giới thiệu về Ban Điều hành Quỹ VINACAPITAL-VESAF</p> <p>Ông Đinh Đức Minh – Người Điều hành Quỹ</p> <p>Ông Minh có 14 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư và quản lý quỹ tại Việt Nam. Trước khi gia nhập VinaCapital vào năm 2016, ông có 5 năm làm việc tại Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI với vị trí Trưởng phòng Phân tích và Tư vấn đầu tư khách hàng tổ chức. Từ năm 2008 đến năm 2010, ông là Chuyên viên đầu tư</p>	Cập nhật lại cho đúng cấu trúc điều hành và cập nhật lại thông tin

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		<p>Ông Minh tốt nghiệp Thạc sỹ quản lý đầu tư tại Đại học Coventry, Vương Quốc Anh, và có chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ do UBCKNN cấp.</p> <p>Bà Nguyễn Hoài Phương</p> <p>Bà Phương có hơn 9 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư và quản lý quỹ tại Việt Nam. Bà hiện phụ trách quản lý quỹ mở cổ phiếu của VinaCapital. Trước đó, bà Phương là Chuyên viên Phân tích Đầu tư phụ trách các ngành tiêu dùng, bán lẻ, môi giới chứng khoán và công nghệ thuộc phòng Phân tích của VinaCapital. Trước khi gia nhập VinaCapital, bà Phương là Chuyên viên Đầu tư tại Saigon Asset Management (SAM). Bà Phương có bằng Thạc Sỹ Tài chính của trường đại học RMIT, Melbourne Australia. Bà có chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ do UBCKNN cấp và đã đạt Level 2 CFA.</p>	<p>tại Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà Nước (SCIC).</p> <p>Ông Minh tốt nghiệp Thạc sỹ quản lý đầu tư tại Đại học Coventry, Vương Quốc Anh, và có chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ do UBCKNN cấp.</p> <p>Bà Nguyễn Hoài Phương – Người Điều hành Quỹ</p> <p>Bà Phương có hơn 11 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư và quản lý quỹ tại Việt Nam. Bà hiện phụ trách quản lý quỹ mở cổ phiếu của VinaCapital. Trước đó, bà Phương là Chuyên viên Phân tích Đầu tư phụ trách các ngành tiêu dùng, bán lẻ, môi giới chứng khoán và công nghệ thuộc phòng Phân tích của VinaCapital. Trước khi gia nhập VinaCapital, bà Phương là Chuyên viên Đầu tư tại Saigon Asset Management (SAM). Bà Phương có bằng Thạc Sỹ Tài chính của trường đại học RMIT, Melbourne Australia. Bà có chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ do UBCKNN cấp và đã đạt Level 2 CFA.</p>	
10.	IV. E. Thông tin về tình hình hoạt động của Công ty Quản lý Quỹ VinaCapital	<p>VinaCapital là công ty tiên phong trong lĩnh vực quỹ mở và các sản phẩm đầu cho nhà đầu tư trong và ngoài nước. VinaCapital đang quản lý các sản phẩm/dịch vụ đầu tư sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Bảo Thịnh VinaCapital (“VinaCapital-VFF”) – Quỹ mở được thành lập ngày 01/04/2013 theo giấy phép số 02/GCN-UBCK, tập trung đầu tư vào trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp và các công cụ với lợi nhuận cố định. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, giá trị tài sản ròng của VinaCapital-VFF là 709,9 tỷ đồng. - Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Hưng Thịnh VinaCapital (“VinaCapital-VEOF”) – Quỹ mở được thành lập ngày 01/07/2014 theo giấy phép số 12/GCN-UBCK, tập trung đầu tư vào cổ phiếu có khả năng tăng trưởng 	<p>Công ty được cấp giấy phép điều chỉnh số 06/GPĐC-UBCK ngày 13 tháng 01 năm 2023 thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty lên 110 tỷ đồng.</p> <p>VinaCapital là công ty tiên phong trong lĩnh vực quỹ mở và các sản phẩm đầu cho nhà đầu tư trong và ngoài nước. VinaCapital đang quản lý các sản phẩm/dịch vụ đầu tư sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Bảo Thịnh VinaCapital (“VINACAPITAL-VFF”) 	Cập nhật và tóm gọn thông tin

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		<p>trong ngắn và trung hạn. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, giá trị tài sản ròng của VinaCapital-VEOF là 630,4 tỷ đồng.</p> <p>- Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Tiếp Cận Thị Trường VinaCapital (“VinaCapital-VESAF”) – Quỹ mở được thành lập ngày 18/04/2017 theo giấy phép số 25/GCN-UBCK, tập trung đầu tư vào các doanh nghiệp tốt với triển vọng tăng trưởng cao và bền vững đồng thời có mức định giá hấp dẫn trên thị trường chứng khoán Việt Nam nhằm mang lại lợi nhuận tối ưu trong trung và dài hạn cho nhà đầu tư. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, giá trị tài sản ròng của VinaCapital-VESAF là 961,8 tỷ đồng.</p> <p>- Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Tuệ Sáng VinaCapital (“VinaCapital-VIBF”) – Quỹ mở được thành lập ngày 02/07/2019 theo giấy phép 37/GCN-UBCK, tập trung vào các cổ phiếu của các công ty có lợi thế cạnh tranh bền vững, các loại tín phiếu, trái phiếu, giấy tờ có giá và các tài sản có thu nhập cố định khác. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, giá trị tài sản ròng của VinaCapital-VIBF là 745,7 tỷ đồng.</p> <p>- Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Thanh Khoản VinaCapital (“VinaCapital-VLBF”) – Quỹ mở được thành lập ngày 07/09/2021 theo giấy phép số 36/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng Khoán Nhà nước cấp. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, giá trị tài sản ròng của VinaCapital-VLBF là 89,5 tỷ đồng.</p> <p>- QUỸ ETF VINACAPITAL VN100 – Quỹ hoán đổi danh mục được thành lập ngày 16/06/2020 theo giấy phép số 44/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng Khoán Nhà nước cấp. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, giá trị tài sản ròng của ETF VinaCapital VN100 là 155,6 tỷ đồng.</p>	<p>- Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Hưng Thịnh VinaCapital (“VINACAPITAL-VEOF”)</p> <p>- Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Tiếp Cận Thị Trường VinaCapital (“VINACAPITAL-VESAF”)</p> <p>- Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Tuệ Sáng VinaCapital (“VINACAPITAL-VIBF”)</p> <p>- Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Thanh Khoản VinaCapital (“VINACAPITAL-VLBF”)</p> <p>- Quỹ ETF VINACAPITAL VN100</p> <p>- Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Hiệu suất Thị trường Việt Nam VinaCapital (VINACAPITAL- VMPF).</p> <p>- Dịch Vụ Quản Lý Danh Mục Ủy Thác Đầu Tư – Ngoài các quỹ mở, Công ty Quản lý Quỹ VinaCapital cũng đã phát triển dịch vụ quản lý danh mục ủy thác đầu tư trong các năm vừa qua nhằm phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân có vốn lớn và/hoặc nhu cầu đầu tư mà quỹ mở chưa đáp ứng được.</p> <p>Thông tin chi tiết về các Quỹ và dịch vụ đầu tư có thể được tham khảo tại trang thông tin điện tử của VinaCapital (wm.vinacapital.com).</p>	

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		- Dịch Vụ Quản Lý Danh Mục Ủy Thác Đầu Tư – Ngoài các quỹ mở, Công ty Quản lý Quỹ VinaCapital cũng đã phát triển dịch vụ quản lý danh mục ủy thác đầu tư trong các năm vừa qua nhằm phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân có vốn lớn và/hoặc nhu cầu đầu tư mà quỹ mở chưa đáp ứng được. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, tổng giá trị danh mục đầu tư cho nhà đầu tư ủy thác trong nước là 1.207,1 tỷ đồng, cho nhà đầu tư ủy thác nước ngoài là 33.296,5 tỷ đồng.		
11.	V. NGÂN HÀNG GIÁM SÁT	<p>Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt nam) ("SCBVL"), hoạt động theo Giấy phép hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước cấp ngày 08 tháng 09 năm 2008 và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07 tháng 05 năm 2015.</p> <p>Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3, Tháp 1 và Tháp 2, Phòng CP1.L01 và Phòng CP2.L01, Tòa nhà Capital Place, số 29 Liễu Giai, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Hà Nội</p> <p>Điện thoại: (84-24) 39 36 80 00 Fax: (84-24) 32 48 43 55</p>	<p>Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam) ("SCBVL"), hoạt động theo Giấy phép hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước cấp ngày 08 tháng 09 năm 2008, Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do Ngân hàng Nhà nước cấp ngày 25 tháng 08 năm 2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam) và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07 tháng 05 năm 2015 (và các sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm).</p> <p>Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3, Tháp 1 và Tháp 2, Phòng CP1.L01 và Phòng CP2.L01, Tòa nhà Capital Place, số 29 Liễu Giai, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam</p>	Cập nhật lại thông tin

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
			Điện thoại: (84-24) 39 36 80 00 Fax: (84-24) 3837 8356	
12.	VII. ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI CHỨNG CHỈ QUỸ	Danh sách đại lý phân phối và địa chỉ được chi tiết trong Phụ lục 4	Danh sách đại lý phân phối và địa chỉ được chi tiết trong Phụ lục 2.	Cập nhật thông tin đúng
13.	VIII. TỔ CHỨC ĐƯỢC ỦY QUYỀN	Căn cứ vào nhu cầu, năng lực, uy tín và kinh nghiệm của SCBVL, VinaCapital đã ủy quyền cho ngân hàng SCBVL (chi tiết tại Phần V của Bản cáo bạch này) cung cấp các dịch vụ ủy quyền bao gồm: dịch vụ quản trị quỹ đầu tư.	Căn cứ vào nhu cầu, năng lực, uy tín và kinh nghiệm của SCBVL, VinaCapital đã ủy quyền cho ngân hàng SCBVL (chi tiết tại Phần V của Bản cáo bạch này) cung cấp các dịch vụ ủy quyền bao gồm: dịch vụ quản trị quỹ đầu tư. Tổ chức cung cấp dịch vụ quản trị quỹ chịu trách nhiệm trong phạm vi liên quan đến dịch vụ cung cấp theo quy định tại hợp đồng dịch vụ ký kết giữa Công ty Quản lý Quỹ và tổ chức cung cấp dịch vụ quản trị quỹ.	Bổ sung, làm rõ thông tin.
14.	IX. CÁC THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ A. Thông tin chung về Quỹ 1. Tên và địa chỉ liên hệ của Quỹ	Điện thoại: (84 - 28) 3827 8535 Fax: (84 - 28) 3827 8536	Điện thoại: (84 - 28) 3821 9930 Fax: (84 - 28) 3821 9931	Cập nhật thông tin
15.	IX. CÁC THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ B. Điều lệ quỹ tóm tắt 3. e) Hạn chế đầu tư	Trong thời hạn ba (03) tháng kể từ ngày có các sai lệch phát sinh do các nguyên nhân quy định bên trên (ngoại trừ nguyên nhân Quỹ đang trong thời gian giải thể), Công ty Quản lý Quỹ có nghĩa vụ thông báo cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và điều chỉnh lại cơ	Trong thời hạn ba (03) tháng kể từ ngày có các sai lệch phát sinh do các nguyên nhân quy định bên trên (ngoại trừ nguyên nhân Quỹ đang trong thời gian giải thể), Công ty Quản lý Quỹ có nghĩa vụ thông báo báo cáo, công bố thông tin và thông báo cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và điều chỉnh lại cơ cấu danh mục	Cập nhật theo Điều lệ quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		<p>cấu danh mục đầu tư cho phù hợp với quy định tại khoản 2e Phần B.</p> <p>Trường hợp sai lệch do Công ty Quản lý Quỹ không tuân thủ các hạn chế đầu tư theo quy định của pháp luật hoặc Điều lệ Quỹ, Công ty Quản lý Quỹ có trách nhiệm điều chỉnh lại danh mục đầu tư trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày sai lệch phát sinh.</p> <p>Trong trường hợp này, Công ty Quản lý Quỹ phải chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến các giao dịch này và các tổn thất (nếu phát sinh). Nếu phát sinh lợi nhuận, thì phải hạch toán ngay mọi khoản lợi nhuận có được cho Quỹ.</p> <p>Công ty Quản lý Quỹ phải công bố thông tin theo quy định, đồng thời thông báo cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước về các sai lệch cơ cấu danh mục đầu tư, nguyên nhân, thời điểm phát sinh hoặc phát hiện ra sự việc, mức độ thiệt hại và bồi thường thiệt hại cho Quỹ (nếu có) hoặc lợi nhuận tạo cho Quỹ (nếu có), biện pháp khắc phục, thời gian thực hiện, kết quả khắc phục.</p>	<p>đầu tư cho phù hợp với quy định tại khoản 2e Phần B của Bản Cáo Bạch này.</p> <p>Trường hợp sai lệch do Công ty Quản lý Quỹ không tuân thủ các hạn chế đầu tư theo quy định của pháp luật hoặc Điều lệ Quỹ, Công ty Quản lý Quỹ có trách nhiệm báo cáo, công bố thông tin và điều chỉnh lại danh mục đầu tư trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày sai lệch phát sinh. Trong trường hợp này, Công ty Quản lý Quỹ phải chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến các giao dịch này và các tổn thất (nếu phát sinh). Nếu phát sinh lợi nhuận, thì phải hạch toán ngay mọi khoản lợi nhuận có được cho Quỹ.</p> <p>Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư, Công ty Quản lý Quỹ phải công bố thông tin theo quy định, đồng thời thông báo cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước về các sai lệch cơ cấu danh mục đầu tư, nguyên nhân, thời điểm phát sinh hoặc phát hiện ra sự việc, mức độ thiệt hại và bồi thường thiệt hại cho Quỹ (nếu có) hoặc lợi nhuận tạo cho Quỹ (nếu có), biện pháp khắc phục, thời gian thực hiện, kết quả khắc phục.</p>	
16.	<p>IX. CÁC THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</p> <p>B. Điều lệ quỹ tóm tắt</p>	<p>i. Nguyên tắc xác định Giá trị tài sản ròng</p> <p>Công ty Quản lý Quỹ phải xây dựng sổ tay định giá để áp dụng một cách thống nhất trong hoạt động quản lý tài sản của Quỹ. Công ty Quản lý Quỹ có</p>	<p>i. Ngày định giá</p> <p>Công ty Quản lý Quỹ phải xây dựng sổ tay định giá để áp dụng một cách thống nhất trong hoạt động quản lý tài sản của Quỹ. Công ty Quản lý Quỹ có trách nhiệm</p>	<p>Cập nhật cho phù hợp Điều lệ quỹ</p>

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
	3.h) Nguyên tắc, Phương pháp xác định Giá trị tài sản ròng của Quỹ	<p>trách nhiệm xác định Giá trị tài sản ròng của Quỹ và Giá trị tài sản ròng trên một Đơn vị Quỹ tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ.</p> <p>Giá trị tài sản ròng của Quỹ được xác định hàng ngày vào các ngày giao dịch trong tuần, và ngày đầu tiên của tháng tiếp theo. Nếu Ngày định giá rơi vào ngày nghỉ lễ, ngày nghỉ bù theo quy định thì Ngày định giá sẽ được dời đến Ngày định giá (là ngày làm việc) kế tiếp. Đối với kỳ định giá hàng tháng, ngày định giá là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo, và không thay đổi kể cả trường hợp ngày định giá rơi vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ. Ngay sau khi Ngân hàng giám sát xác nhận việc xác định Giá trị tài sản ròng của Quỹ là phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ, Giá trị tài sản ròng sẽ được thông báo công khai đến Nhà đầu tư theo đúng quy định hiện hành.</p> <p>ii. Phương pháp xác định Giá trị tài sản ròng</p> <p>Phương pháp xác định Giá trị tài sản ròng được công bố chi tiết trong Điều 53 Chương XI Điều lệ Quỹ do Công ty Quản lý Quỹ xây dựng phù hợp với Điều lệ và các quy định có liên quan, đồng thời được Ban đại diện Quỹ và Đại hội nhà đầu tư phê chuẩn.</p>	<p>xác định Giá trị tài sản ròng của Quỹ và Giá trị tài sản ròng trên một Đơn vị Quỹ tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ. Sổ tay định giá, danh sách bao gồm tối thiểu ba (03) tổ chức cung cấp báo giá không phải là Người có liên quan của Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng giám sát, phải được Ban đại diện Quỹ phê duyệt và cung cấp cho Ngân hàng giám sát để giám sát việc tính toán Giá trị tài sản ròng.</p> <p>Giá trị tài sản ròng của Quỹ được xác định hàng ngày vào các ngày giao dịch trong tuần Chứng chỉ Quỹ, và ngày đầu tiên của tháng tiếp theo. Nếu Ngày định giá rơi vào ngày nghỉ lễ, ngày nghỉ bù theo quy định thì Ngày định giá sẽ được dời đến Ngày định giá (là ngày làm việc) kế tiếp. Đối với kỳ định giá hàng tháng, ngày định giá là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo, và không thay đổi kể cả trường hợp ngày định giá rơi vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ. Ngay sau khi Ngân hàng giám sát xác nhận việc xác định Giá trị tài sản ròng của Quỹ là phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ, Giá trị tài sản ròng sẽ được thông báo công khai đến Nhà đầu tư theo đúng quy định hiện hành.</p> <p>ii. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng</p> <p>Phương pháp xác định Giá trị tài sản ròng được công bố chi tiết trong Điều 53 Chương XI Điều lệ Quỹ do Công ty Quản lý Quỹ xây dựng phù hợp với Điều lệ và</p>	

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
			các quy định có liên quan, đồng thời được Ban đại diện Quý và Đại hội nhà đầu tư phê chuẩn tại phụ lục 3 Bản cáo bạch này.	
17.	<p>IX. CÁC THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</p> <p>B. Điều lệ quỹ tóm tắt</p> <p>3. Đặc trưng của Chứng chỉ Quỹ VINACAPITAL-VESAF</p> <p>a) Nhà đầu tư</p> <p>ii) Tài khoản của Nhà đầu tư, tài khoản ký danh</p>	VinaCapital và/ hoặc tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan, Đại lý ký danh có trách nhiệm cung cấp sao kê tài khoản, tiểu khoản trong thời hạn hai (02) ngày làm việc kể từ ngày có yêu cầu bằng văn bản của Nhà đầu tư.	VinaCapital và/ hoặc tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan, Đại lý ký danh có trách nhiệm cung cấp sao kê tài khoản, tiểu khoản trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày có yêu cầu bằng văn bản của Nhà đầu tư.	Cập nhật cho phù hợp Điều lệ quỹ
18.	<p>IX. CÁC THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</p> <p>B. Điều lệ quỹ tóm tắt</p> <p>4. Cơ chế giao dịch Chứng chỉ Quỹ</p> <p>a) Quy định chung về giao dịch Chứng chỉ Quỹ VINACAPITAL-VESAF</p>	<p>Tần suất giao dịch không ít hơn hai (02) lần trong một (01) tháng. Hoạt động giao dịch chứng chỉ quỹ VINACAPITAL-VESAF được thực hiện hàng ngày vào các ngày làm việc trong tuần. Trong trường hợp Ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ lễ, ngày nghỉ bù theo quy định thì việc giao dịch sẽ được thực hiện vào Ngày giao dịch kế tiếp của Quý</p> <p>.....</p> <p>Công ty Quản lý Quỹ và tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan chỉ thực hiện các lệnh nhận được trước thời điểm đóng sổ lệnh. Các lệnh của Nhà đầu tư nhận sau thời điểm đóng sổ lệnh vào lúc 14 giờ 40</p>	<p>Tần suất giao dịch không ít hơn hai (02) lần trong một (01) tháng. Hoạt động giao dịch chứng chỉ quỹ VINACAPITAL-VESAF được thực hiện hàng ngày vào các ngày làm việc trong tuần. Trong trường hợp Ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ lễ, ngày nghỉ bù theo quy định pháp luật và/hoặc quy định nội bộ của Công ty Quản lý Quỹ , cụ thể là ngày nghỉ Giáng sinh và/hoặc ngày nghỉ du lịch của công ty (Công ty Quản lý Quỹ sẽ thông báo trên trang thông tin điện tử, nếu có), nhưng vẫn đảm bảo tần suất giao dịch tối thiểu hai (2) lần trong một (1) tháng theo quy định pháp luật hiện hành, thì việc giao dịch sẽ được thực hiện vào Ngày giao dịch kế tiếp của Quý</p>	Cập nhật cho phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ và cho phù hợp với Điều lệ quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		<p>phút tại ngày làm việc gần nhất trước Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ sẽ được xử lý như sau: lệnh mua Chứng chỉ Quỹ sẽ được dời đến kỳ giao dịch kế tiếp trừ khi Nhà đầu tư có yêu cầu khác, lệnh bán và lệnh chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ sẽ được tự động hủy.</p> <p>Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc, kể từ Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ nhưng không quá ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ tiếp theo, Công ty Quản lý Quỹ, tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan, đại lý ký danh có trách nhiệm cập nhật đầy đủ thông tin về sở hữu sau giao dịch của Nhà đầu tư tại Sở chính và gửi Nhà đầu tư bản xác nhận giao dịch theo đúng quy định.</p> <p>Tất cả các thanh toán để mua Chứng chỉ Quỹ đều phải được thực hiện bằng phương thức chuyển khoản vào tài khoản của Quỹ mở tại Ngân hàng Giám sát.</p>	<p>.....</p> <p>Công ty Quản lý Quỹ và tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan chỉ thực hiện các lệnh nhận được trước thời điểm đóng sổ lệnh. Các lệnh của Nhà đầu tư nhận sau thời điểm đóng sổ lệnh vào lúc 14 giờ 40 phút tại ngày làm việc gần nhất trước Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ (T-1) sẽ được xử lý như sau: lệnh mua Chứng chỉ Quỹ sẽ được dời đến kỳ giao dịch kế tiếp trừ khi Nhà đầu tư có yêu cầu khác, lệnh bán và lệnh chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ sẽ được tự động hủy.</p> <p>Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc, kể từ Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ (T) nhưng không quá ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ tiếp theo, Công ty Quản lý Quỹ, tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan, đại lý ký danh có trách nhiệm cập nhật đầy đủ thông tin về sở hữu sau giao dịch của Nhà đầu tư tại Sở chính và gửi Nhà đầu tư bản xác nhận giao dịch theo đúng quy định.</p> <p>Tất cả các thanh toán để mua Chứng chỉ Quỹ đều phải được thực hiện bằng phương thức chuyển khoản vào tài khoản của Quỹ mở tại Ngân hàng Giám sát.</p>	
19.	<p>IX. CÁC THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</p> <p>B. Điều lệ quỹ tóm tắt</p>	<p>ii. Việc thực hiện một phần các lệnh theo quy định bên trên sẽ được áp dụng theo nguyên tắc cùng một tỷ lệ. Phần còn lại của các lệnh chưa được thực hiện sẽ bị hủy. Để tránh hiểu nhầm, trong trường hợp Nhà Đầu Tư muốn tiếp tục thực hiện phần lệnh bị hủy,</p>	<p>ii. Việc thực hiện một phần các lệnh theo quy định bên trên sẽ được áp dụng theo nguyên tắc cùng một tỷ lệ, phần giá trị được thực hiện sẽ được phân bổ cho tất cả các nhà đầu tư đăng ký giao dịch theo cùng một tỷ lệ giữa giá trị thực hiện và giá trị đăng ký</p>	<p>Cập nhật cho phù hợp với thực tế hoạt động của Quỹ và cho phù</p>

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
	<p>4. Cơ chế giao dịch Chứng chỉ Quỹ</p> <p>d) Mua lại một phần, tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ</p>	<p>Nhà Đầu Tư phải đặt lệnh mới cho phần bị hủy đó tại Ngày Giao Dịch tiếp theo. Quy định về số dư đối với giá trị hoặc số lượng Đơn Vị Quỹ tối thiểu để duy trì tài khoản sẽ không áp dụng trong trường hợp các lệnh chỉ được thực hiện một phần.</p> <p>vi. Thời hạn tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều lệ Quỹ, nhưng không được kéo dài quá chín mươi (90) ngày, kể từ Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ gần nhất.</p>	<p>giao dịch . Phần còn lại của các lệnh chưa được thực hiện sẽ bị hủy. Để tránh hiểu nhầm, trong trường hợp Nhà Đầu Tư muốn tiếp tục thực hiện phần lệnh bị hủy, Nhà Đầu Tư phải đặt lệnh mới cho phần bị hủy đó tại Ngày Giao Dịch tiếp theo. Quy định về số dư đối với giá trị hoặc số lượng Đơn Vị Quỹ tối thiểu để duy trì tài khoản sẽ không áp dụng trong trường hợp các lệnh chỉ được thực hiện một phần.</p> <p>vi. Thời hạn tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều lệ Quỹ, nhưng không được kéo dài quá chín mươi (90) ngày, kể từ ngày tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ gần nhất.</p>	<p>hợp với Điều lệ quỹ</p>
20.	<p>IX. CÁC THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</p> <p>B. Điều lệ quỹ tóm tắt</p> <p>5. Nguyên tắc xác định giá giao dịch Đơn vị Quỹ</p> <p>c) Giá dịch vụ phát hành, giá dịch vụ mua lại và giá dịch vụ chuyển đổi</p>	<p>Giá phát hành lần đầu của một Đơn vị Quỹ VinaCapital-VESAF là mười nghìn (10.000) đồng/Chứng chỉ quỹ và được công bố tại Bản cáo bạch này.</p> <p>Giá bán/ giá phát hành một Đơn vị Quỹ sau khi Quỹ thành lập, tức là mức giá mà Nhà đầu tư phải thanh toán cho Công ty Quản lý Quỹ, bằng Giá trị tài sản ròng trên một Đơn vị Quỹ tại Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ cộng với giá dịch vụ phát hành.</p> <p>Giá dịch vụ mua lại một Đơn vị Quỹ, tức là mức giá mà Công ty Quản lý Quỹ phải thanh toán cho Nhà đầu tư, được xác định bằng Giá trị tài sản ròng trên một Đơn vị Quỹ tính tại Ngày giao dịch Chứng chỉ</p>	<p>Giá phát hành lần đầu của một Đơn vị Quỹ VINACAPITAL-VESAF là mười nghìn (10.000) đồng/Chứng chỉ quỹ và được công bố tại Bản cáo bạch này.</p> <p>Giá bán/ giá phát hành một Đơn vị Quỹ sau khi Quỹ thành lập, tức là mức giá mà Nhà đầu tư phải thanh toán cho Công ty Quản lý Quỹ, bằng Giá trị tài sản ròng trên một Đơn vị Quỹ tại Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ cộng với giá dịch vụ phát hành.</p> <p>Giá dịch vụ mua lại một Đơn vị Quỹ, tức là mức giá mà Công ty Quản lý Quỹ phải thanh toán cho Nhà đầu tư, được xác định bằng Giá trị tài sản ròng trên một Đơn vị Quỹ tính tại Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ, trừ đi</p>	<p>Cập nhật cho rõ nghĩa</p>

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung									
		Quỹ, trừ đi giá dịch vụ mua lại và các khoản thuế phát sinh liên quan.	giá dịch vụ mua lại và các khoản thuế phát sinh liên quan.										
21.	IX. CÁC THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ B. Điều lệ quỹ tóm tắt	a) Giá dịch vụ quản lý tài sản trả cho Công ty Quản lý Quỹ Giá dịch vụ quản lý thường niên: 1,75%/ năm tính trên Giá trị tài sản ròng (trước phí) của Quỹ và số ngày thực tế phát sinh xác định vào các kỳ định giá.	a) Giá dịch vụ quản lý tài sản trả cho Công ty Quản lý Quỹ Giá dịch vụ quản lý thường niên: 1,75%/ năm tính trên Giá trị tài sản ròng (trước phí) của Quỹ và số ngày thực tế phát sinh xác định vào các kỳ định giá.	Cập nhật cho rõ nghĩa									
22.	6. Thông tin về các mức giá dịch vụ mà quỹ phải trả	c) Giá dịch vụ trả cho Ngân hàng giám sát Giá dịch vụ trả cho cho Ngân hàng giám sát được công bố chi tiết tại Phụ lục số 1. Thời điểm thanh toán : Hàng tháng e) Giá dịch vụ trả cho tổ chức ủy quyền Giá dịch vụ Đại lý chuyển nhượng và giá dịch vụ quản trị được công bố chi tiết tại Phụ lục số 1.	c) Giá dịch vụ trả cho Ngân hàng giám sát <table border="1"> <thead> <tr> <th>Giá dịch vụ</th> <th>Giá dịch vụ tính trên Giá trị tài sản ròng ("NAV")</th> <th>Giá dịch vụ tối thiểu hàng tháng (Chưa bao gồm VAT)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Giá dịch vụ lưu ký</td> <td>0,06%/ năm tính trên NAV</td> <td>19.000.000</td> </tr> <tr> <td>Giá dịch vụ giám sát</td> <td>0,03%/ năm tính trên NAV</td> <td>23.000.000</td> </tr> </tbody> </table> Giá dịch vụ trả cho cho Ngân hàng giám sát được công bố chi tiết tại Phụ lục số 1. Thời điểm thanh toán : Hàng tháng e) Giá dịch vụ trả cho tổ chức ủy quyền Giá dịch vụ Đại lý chuyển nhượng và giá dịch vụ quản trị được công bố chi tiết tại Phụ lục số 1. i. Giá dịch vụ quản trị quỹ	Giá dịch vụ	Giá dịch vụ tính trên Giá trị tài sản ròng ("NAV")	Giá dịch vụ tối thiểu hàng tháng (Chưa bao gồm VAT)	Giá dịch vụ lưu ký	0,06%/ năm tính trên NAV	19.000.000	Giá dịch vụ giám sát	0,03%/ năm tính trên NAV	23.000.000	Cập nhật chi tiết giá dịch vụ
Giá dịch vụ	Giá dịch vụ tính trên Giá trị tài sản ròng ("NAV")	Giá dịch vụ tối thiểu hàng tháng (Chưa bao gồm VAT)											
Giá dịch vụ lưu ký	0,06%/ năm tính trên NAV	19.000.000											
Giá dịch vụ giám sát	0,03%/ năm tính trên NAV	23.000.000											

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung																		
			<table border="1" data-bbox="1238 185 1892 280"> <tr> <th data-bbox="1238 185 1422 248">Giá dịch vụ</th> <th data-bbox="1422 185 1637 248">Giá dịch vụ tính trên Giá trị tài sản ròng ("NAV")</th> <th data-bbox="1637 185 1892 248">Giá dịch vụ tối thiểu hàng tháng (Chưa bao gồm VAT)</th> </tr> <tr> <td data-bbox="1238 248 1422 280">Giá dịch vụ quản trị quỹ</td> <td data-bbox="1422 248 1637 280">0,03%/ năm tính trên NAV</td> <td data-bbox="1637 248 1892 280">27.000.000</td> </tr> </table> <p data-bbox="1238 316 1653 347">ii. Dịch vụ đại lý chuyển nhượng:</p> <table border="1" data-bbox="1238 379 1892 895"> <thead> <tr> <th data-bbox="1238 379 1563 411">Loại dịch vụ</th> <th data-bbox="1563 379 1892 411">Giá dịch vụ (Chưa bao gồm VAT)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="1238 411 1563 671">Giá dịch vụ cố định hàng tháng</td> <td data-bbox="1563 411 1892 671"> <ul style="list-style-type: none"> - Mức 1: 12.000.000 VND/tháng áp dụng khi Quý có tần suất giao dịch trên hai (02) phiên/luân - Mức 2: 10.000.000 VND/tháng áp dụng khi Quý có tần suất giao dịch ít hơn hoặc bằng hai (02) phiên/luân <p>Trường hợp Quý thay đổi tần suất giao dịch, mức giá dịch vụ mới sẽ được áp dụng từ tháng liền sau tháng thay đổi.</p> </td> </tr> <tr> <td data-bbox="1238 671 1563 703">Giá dịch vụ giao dịch mua/ bán (khi phát sinh)</td> <td data-bbox="1563 671 1892 703">Miễn phí</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1238 703 1563 767">Giá dịch vụ tạo lập Nhà đầu tư và Đại lý phân phối, Ngân hàng giám sát (lần đầu)</td> <td data-bbox="1563 703 1892 767">Miễn phí</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1238 767 1563 831">Giá dịch vụ phân phối lợi nhuận cho Nhà đầu tư (nếu có)</td> <td data-bbox="1563 767 1892 831">Miễn phí</td> </tr> <tr> <td data-bbox="1238 831 1563 895">Giá dịch vụ thực hiện quyền: + Lập danh sách thực hiện quyền</td> <td data-bbox="1563 831 1892 895">1.000.000 đồng/lần lập danh sách</td> </tr> </tbody> </table> <p data-bbox="1238 927 1346 959">Ghi chú:</p> <p data-bbox="1238 991 1892 1206">Trường hợp có yêu cầu cung cấp thông tin đặc thù theo yêu cầu hoặc các công việc khác, mức tiền VinaCapital trả cho Đại lý chuyển nhượng đối với các dịch vụ này được thực hiện trên cơ sở văn bản thỏa thuận đã được hai bên thống nhất.</p>	Giá dịch vụ	Giá dịch vụ tính trên Giá trị tài sản ròng ("NAV")	Giá dịch vụ tối thiểu hàng tháng (Chưa bao gồm VAT)	Giá dịch vụ quản trị quỹ	0,03%/ năm tính trên NAV	27.000.000	Loại dịch vụ	Giá dịch vụ (Chưa bao gồm VAT)	Giá dịch vụ cố định hàng tháng	<ul style="list-style-type: none"> - Mức 1: 12.000.000 VND/tháng áp dụng khi Quý có tần suất giao dịch trên hai (02) phiên/luân - Mức 2: 10.000.000 VND/tháng áp dụng khi Quý có tần suất giao dịch ít hơn hoặc bằng hai (02) phiên/luân <p>Trường hợp Quý thay đổi tần suất giao dịch, mức giá dịch vụ mới sẽ được áp dụng từ tháng liền sau tháng thay đổi.</p>	Giá dịch vụ giao dịch mua/ bán (khi phát sinh)	Miễn phí	Giá dịch vụ tạo lập Nhà đầu tư và Đại lý phân phối, Ngân hàng giám sát (lần đầu)	Miễn phí	Giá dịch vụ phân phối lợi nhuận cho Nhà đầu tư (nếu có)	Miễn phí	Giá dịch vụ thực hiện quyền: + Lập danh sách thực hiện quyền	1.000.000 đồng/lần lập danh sách	
Giá dịch vụ	Giá dịch vụ tính trên Giá trị tài sản ròng ("NAV")	Giá dịch vụ tối thiểu hàng tháng (Chưa bao gồm VAT)																				
Giá dịch vụ quản trị quỹ	0,03%/ năm tính trên NAV	27.000.000																				
Loại dịch vụ	Giá dịch vụ (Chưa bao gồm VAT)																					
Giá dịch vụ cố định hàng tháng	<ul style="list-style-type: none"> - Mức 1: 12.000.000 VND/tháng áp dụng khi Quý có tần suất giao dịch trên hai (02) phiên/luân - Mức 2: 10.000.000 VND/tháng áp dụng khi Quý có tần suất giao dịch ít hơn hoặc bằng hai (02) phiên/luân <p>Trường hợp Quý thay đổi tần suất giao dịch, mức giá dịch vụ mới sẽ được áp dụng từ tháng liền sau tháng thay đổi.</p>																					
Giá dịch vụ giao dịch mua/ bán (khi phát sinh)	Miễn phí																					
Giá dịch vụ tạo lập Nhà đầu tư và Đại lý phân phối, Ngân hàng giám sát (lần đầu)	Miễn phí																					
Giá dịch vụ phân phối lợi nhuận cho Nhà đầu tư (nếu có)	Miễn phí																					
Giá dịch vụ thực hiện quyền: + Lập danh sách thực hiện quyền	1.000.000 đồng/lần lập danh sách																					
23.	IX. CÁC THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ B. Điều lệ quỹ tóm tắt	Công ty Quản lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân chia lợi nhuận cho Nhà đầu tư.	Công ty Quản lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân chia lợi nhuận cho Nhà đầu tư.	Xóa thông tin vì trùng lặp																		

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
	7. Phân chia lợi nhuận và Chính sách thuế a) Phương thức xác định và phân phối lợi nhuận của Quỹ			
24.	IX. CÁC THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ B. Điều lệ quỹ tóm tắt 7. Phân chia lợi nhuận và Chính sách thuế b) Chính sách thuế	Thuế và thuế suất áp dụng cho Nhà đầu tư của Quỹ đại chúng mà Quỹ VinaCapital-VESAF có thể bị chi phối: i. Đối với Nhà đầu tư tổ chức trong nước và nước ngoài: ▪ Thuế đối với lợi nhuận được chia: Khi Quỹ đầu tư chia lợi tức cho các Nhà đầu tư thì phần lợi tức được chia của tổ chức đầu tư (không phân biệt tổ chức đầu tư trong nước hay tổ chức đầu tư nước ngoài) phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp theo thuế suất 20% (trừ phần lợi tức được chia đã chịu thuế thu nhập doanh nghiệp ở khâu trước và lãi trái phiếu thu được từ trái phiếu thuộc diện miễn thuế theo quy định của pháp luật). Công ty Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán có trách nhiệm khấu trừ khoản thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của tổ chức đầu tư theo mức thuế suất 20% và kê khai, nộp thuế và quyết toán thuế theo quy định pháp luật.	Thông tin cung cấp tại Bản cáo bạch này chỉ cho mục đích chung và được dựa trên các quy định của pháp luật và thực tiễn hiện đang áp dụng tại Việt Nam. Các thông tin này không thể được coi là tư vấn liên quan đến các vấn đề về thuế hoặc pháp luật đối với việc đầu tư của Nhà đầu tư vào Quỹ. Nhà đầu tư cần hiểu rằng các quy định về thuế có liên quan và việc diễn giải các quy định này có thể thay đổi. Không có sự đảm bảo rằng quy định về thuế hiện hành tại thời điểm đầu tư vào Quỹ sẽ không thay đổi hoặc tồn tại vô thời hạn. Do các quy định về thuế được áp dụng khác nhau cho từng cá nhân, pháp nhân cụ thể, Nhà đầu tư cụ thể, các Nhà Đầu Tư nên tham khảo ý kiến tư vấn của các nhà tư vấn thuế chuyên nghiệp của mình đối với các nghĩa vụ thuế cụ thể và những vấn đề về tài chính liên quan đến việc đầu tư vào Quỹ. Bảng tóm tắt sau đây phác thảo các vấn đề liên quan về thuế áp dụng đối với Nhà đầu tư dựa trên	Cập nhật lại thông tin cho phù hợp quy định của pháp luật

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung																							
		<ul style="list-style-type: none"> ▪ Thuế thu nhập trên thu nhập từ bán lại Chứng chỉ Quỹ: Đối với Nhà đầu tư tổ chức trong nước, thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên thu nhập tính thuế từ chuyển nhượng chứng khoán trong kỳ, thu nhập này được xác định bằng giá bán Chứng chỉ Quỹ trừ giá mua Chứng chỉ Quỹ, trừ các chi phí liên quan đến việc chuyển nhượng. Đối với Nhà đầu tư tổ chức nước ngoài, số thuế phải nộp được xác định bằng 0,1% tổng giá trị Chứng chỉ Quỹ bán ra tại thời điểm chuyển nhượng. ii. Đối với Nhà đầu tư cá nhân: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Thuế đối với lợi nhuận được chia: thuế suất thuế thu nhập cá nhân 5% trên lợi nhuận được chia theo quyết định của Ban đại diện Quỹ theo sự ủy quyền của Đại hội Nhà đầu tư hoặc 5% trên giá trị gia tăng của tài sản được chia so với mệnh giá khi Quỹ bị thanh lý hay giải thể. ▪ Thuế thu nhập trên thu nhập từ bán lại Chứng chỉ Quỹ: số thuế phải nộp được xác định bằng 0,1% tổng giá trị Chứng chỉ Quỹ bán ra tại thời điểm chuyển nhượng. iii. Thuế thu nhập và thuế chuyển nhượng (đối với Nhà đầu tư cá nhân và Nhà đầu tư tổ chức nước 	<p>Luật thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007, Luật số 26/2012/QH13 ngày 22 tháng 11 năm 2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03 tháng 06 năm 2008, Luật số 32/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các quy định pháp luật có liên quan, đặc biệt là, Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06 tháng 08 năm 2014, Thông tư số 72/2006/TT-BTC ngày 10 tháng 08 năm 2006, Thông tư 100/2004/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2004, Thông tư 111/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2013, Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2015, Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18 tháng 06 năm 2014 và các quy định liên quan khác.</p> <table border="1" data-bbox="1240 986 1704 1378"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Nhà Đầu Tư</th> <th colspan="3">Thuế thu nhập trên thu nhập phát sinh từ</th> </tr> <tr> <th>Cổ tức</th> <th>Bán Chứng chỉ quỹ</th> <th>Quá tặng/ Thừa kế</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Cá nhân cư trú là người Việt Nam</td> <td>5%^(*)</td> <td>0,1% giá trị giao dịch^(*)</td> <td>10% trên giá trị quá tặng/ thừa kế là Chứng chỉ quỹ cao hơn 10 triệu VND</td> </tr> <tr> <td>Cá nhân cư trú là người nước ngoài</td> <td>5%^(*)</td> <td>0,1% giá trị giao dịch^(*)</td> <td>10% trên giá trị quá tặng/ thừa kế là Chứng chỉ quỹ cao hơn 10 triệu VND</td> </tr> <tr> <td>Tổ chức trong nước (được thành lập tại Việt Nam)</td> <td>20%, ngoại trừ trường hợp cổ tức được phân phối đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp^(*)</td> <td>Lợi nhuận từ việc bán Chứng chỉ quỹ được góp vào thu nhập chịu thuế và được quyết toán hàng năm với mức thuế suất 20%</td> <td>Lợi nhuận từ quá tặng/ thừa kế là Chứng chỉ quỹ sẽ được góp vào thu nhập chịu thuế và được quyết toán hàng năm với mức thuế suất 20%</td> </tr> <tr> <td>Tổ chức nước ngoài (được thành lập ngoài lãnh thổ Việt Nam)</td> <td>20%, ngoại trừ trường hợp cổ tức được phân phối đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp^(*)</td> <td>0,1% giá trị giao dịch^(*)</td> <td>0,1% giá trị giao dịch^(*)</td> </tr> </tbody> </table>	Nhà Đầu Tư	Thuế thu nhập trên thu nhập phát sinh từ			Cổ tức	Bán Chứng chỉ quỹ	Quá tặng/ Thừa kế	Cá nhân cư trú là người Việt Nam	5% ^(*)	0,1% giá trị giao dịch ^(*)	10% trên giá trị quá tặng/ thừa kế là Chứng chỉ quỹ cao hơn 10 triệu VND	Cá nhân cư trú là người nước ngoài	5% ^(*)	0,1% giá trị giao dịch ^(*)	10% trên giá trị quá tặng/ thừa kế là Chứng chỉ quỹ cao hơn 10 triệu VND	Tổ chức trong nước (được thành lập tại Việt Nam)	20%, ngoại trừ trường hợp cổ tức được phân phối đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp ^(*)	Lợi nhuận từ việc bán Chứng chỉ quỹ được góp vào thu nhập chịu thuế và được quyết toán hàng năm với mức thuế suất 20%	Lợi nhuận từ quá tặng/ thừa kế là Chứng chỉ quỹ sẽ được góp vào thu nhập chịu thuế và được quyết toán hàng năm với mức thuế suất 20%	Tổ chức nước ngoài (được thành lập ngoài lãnh thổ Việt Nam)	20%, ngoại trừ trường hợp cổ tức được phân phối đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp ^(*)	0,1% giá trị giao dịch ^(*)	0,1% giá trị giao dịch ^(*)	
Nhà Đầu Tư	Thuế thu nhập trên thu nhập phát sinh từ																										
	Cổ tức	Bán Chứng chỉ quỹ	Quá tặng/ Thừa kế																								
Cá nhân cư trú là người Việt Nam	5% ^(*)	0,1% giá trị giao dịch ^(*)	10% trên giá trị quá tặng/ thừa kế là Chứng chỉ quỹ cao hơn 10 triệu VND																								
Cá nhân cư trú là người nước ngoài	5% ^(*)	0,1% giá trị giao dịch ^(*)	10% trên giá trị quá tặng/ thừa kế là Chứng chỉ quỹ cao hơn 10 triệu VND																								
Tổ chức trong nước (được thành lập tại Việt Nam)	20%, ngoại trừ trường hợp cổ tức được phân phối đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp ^(*)	Lợi nhuận từ việc bán Chứng chỉ quỹ được góp vào thu nhập chịu thuế và được quyết toán hàng năm với mức thuế suất 20%	Lợi nhuận từ quá tặng/ thừa kế là Chứng chỉ quỹ sẽ được góp vào thu nhập chịu thuế và được quyết toán hàng năm với mức thuế suất 20%																								
Tổ chức nước ngoài (được thành lập ngoài lãnh thổ Việt Nam)	20%, ngoại trừ trường hợp cổ tức được phân phối đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp ^(*)	0,1% giá trị giao dịch ^(*)	0,1% giá trị giao dịch ^(*)																								

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		<p>ngoài) sẽ được khấu trừ tại nguồn trước khi chuyển thanh toán cho Nhà đầu tư.</p> <p>Ghi chú: Trên đây là biểu thuế hiện hành áp dụng đối với các giao dịch của Nhà đầu tư quỹ đại chúng và có thể được thay đổi tại từng thời điểm theo quy định của pháp luật. Nhà đầu tư cần tham khảo các quy định có liên quan hoặc chuyên gia trong lĩnh vực thuế để có được thông tin cần thiết cho quyết định đầu tư của mình.</p>	<p>(*) Khấu trừ tại nguồn</p> <p>(**) Không có quy định cụ thể về việc đánh thuế đối với tổ chức nước ngoài nhận quà tặng/ thừa kế dưới hình thức chứng khoán. Tuy nhiên, việc nhận quà tặng/ thừa kế sẽ dẫn đến giao dịch chuyển nhượng Chứng chỉ Quỹ từ bên cho/để thừa kế cho bên nhận. Theo quy định tại Thông Tư 103/2014/TT-BTC, mức thuế đánh trên giao dịch chuyển nhượng chứng khoán là 0,1% giá trị chuyển nhượng và số thuế này sẽ được khấu trừ tại nguồn. Tuy nhiên, Nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến tư vấn của các nhà tư vấn thuế chuyên nghiệp để xác định mức thuế thu nhập doanh nghiệp đánh trên quà tặng/tài sản được thừa kế dưới hình thức chứng khoán đối với người nhận quà tặng/tài sản được thừa kế là tổ chức nước ngoài và thực hiện nghĩa vụ về thuế theo quy định của pháp luật.</p> <p>Bảng thuế suất nêu trên chỉ mang tính minh họa về thuế trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành và chỉ cho mục đích tham khảo. Nhà đầu tư phải tự tìm hiểu về mức thuế áp dụng đối với trường hợp cụ thể của mình. Việc khấu trừ thuế tại nguồn áp dụng đối với giao dịch Chứng chỉ Quỹ sẽ được thực hiện phù hợp với pháp luật đang có hiệu lực áp dụng tại thời điểm thực hiện giao dịch, và do đó, có thể khác biệt so với mức thuế thể</p>	

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
			hiện trên bảng nêu trên. Công ty Quản lý Quỹ sẽ không có nghĩa vụ thông báo hoặc giải thích về sự khác biệt giữa mức thuế thực tế khấu trừ tại nguồn với mức thuế thể hiện trên bảng nêu trên. Nhà đầu tư phải tự tìm hiểu hoặc hỏi ý kiến chuyên gia tư vấn thuế về trường hợp cụ thể của mình.	
25.	IX. CÁC THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ B. Điều lệ quỹ tóm tắt 8. Đại hội Nhà đầu tư	a) Đại hội nhà đầu tư là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Quỹ VinaCapital-VESAF và tất cả các Nhà đầu tư có tên trong danh sách chốt quyền tham dự Đại hội đều có quyền tham dự. Đại hội nhà đầu tư thường niên được tổ chức trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Ban Đại diện Quỹ, Đại hội Nhà Đầu tư thường niên có thể được gia hạn nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính và phải thông báo Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước. Việc họp Đại hội Nhà đầu tư thường niên có thể được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản và không liên quan đến một trong những vấn đề sau: thay đổi cơ bản chính sách đầu tư, mục tiêu đầu tư của Quỹ; thay đổi mức giá dịch vụ trả cho Công ty Quản lý Quỹ, Ngân hàng giám sát; thay đổi Công ty Quản lý Quỹ, Ngân hàng giám sát; chia, tách, sáp nhập Quỹ, hợp nhất, giải thể Quỹ. ...	a) Đại hội nhà đầu tư là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Quỹ VINACAPITAL-VESAF và tất cả các Nhà đầu tư có tên trong danh sách chốt quyền tham dự Đại hội đều có quyền tham dự. Đại hội nhà đầu tư thường niên được tổ chức trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Ban Đại diện Quỹ, Đại hội Nhà Đầu tư thường niên có thể được gia hạn nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính và phải thông báo Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước. Việc họp Đại hội Nhà đầu tư thường niên có thể được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản và không liên quan đến một trong những vấn đề sau: thay đổi cơ bản chính sách đầu tư, mục tiêu đầu tư của Quỹ; thay đổi mức giá dịch vụ trả cho Công ty Quản lý Quỹ, Ngân hàng giám sát; thay đổi Công ty Quản lý Quỹ, Ngân hàng giám sát; chia, tách, sáp nhập Quỹ, hợp nhất, giải thể Quỹ; thay đổi thời gian hoạt động của Quỹ. 	Cập nhật cho phù hợp Điều lệ quỹ



STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
			<p>d) Trường hợp Công ty Quản lý Quỹ không triệu tập họp Đại hội Nhà Đầu tư theo quy định tại khoản b Điều này, Công ty Quản lý Quỹ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với Quỹ (nếu có). Trường hợp Công ty Quản lý Quỹ không triệu tập họp Đại hội Nhà Đầu tư theo quy định tại khoản b Điều này, trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban Đại diện Quỹ hoặc Ngân hàng giám sát thay thế Công ty Quản lý Quỹ triệu tập họp Đại hội Nhà Đầu tư theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Quỹ.</p>	
26.	<p>IX. CÁC THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</p> <p>B. Điều lệ quỹ tóm tắt</p> <p>9. Ban Đại diện Quỹ</p>	<p>a) Ban đại diện Quỹ có ba (03) thành viên đến năm (05) thành viên trong đó có ít nhất hai phần ba số thành viên Ban đại diện Quỹ là thành viên độc lập với Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng giám sát hoặc đại diện theo ủy quyền của các tổ chức này. Chủ tịch Ban đại diện Quỹ cũng phải là thành viên độc lập.</p>	<p>a) Ban đại diện Quỹ có ba (03) thành viên đến mười một (11) thành viên trong đó có ít nhất hai phần ba số thành viên Ban đại diện Quỹ là thành viên độc lập với Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng giám sát hoặc đại diện theo ủy quyền của các tổ chức này. Nhiệm kỳ của Ban đại diện Quỹ là năm (05) năm, các thành viên Ban đại diện Quỹ có thể được tái bổ nhiệm mà không có giới hạn. Ban đại diện Quỹ nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban đại diện Quỹ mới được bầu và tiếp quản công việc. Đại hội Nhà Đầu tư bầu Chủ tịch Ban Đại diện Quỹ trong số các thành viên Ban Đại diện Quỹ. Chủ tịch Ban Đại diện Quỹ phải là thành viên độc lập. Chủ tịch Ban đại diện Quỹ cũng phải là thành viên độc lập.</p>	<p>Cập nhật cho phù hợp Điều lệ quỹ</p>

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
27.	IX. CÁC THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ B. Điều lệ quỹ tóm tắt 12. Ban Đại diện Quỹ a) Công ty kiểm toán	Hàng năm, Công ty Quản lý Quỹ sẽ đề xuất ít nhất hai (02) công ty kiểm toán thỏa mãn điều kiện theo quy định tại Điều 47 của Điều lệ Quỹ VinaCapital-VESAF cho Ban đại diện Quỹ chọn để ký hợp đồng kiểm toán.	Hàng năm, Công ty Quản lý Quỹ sẽ đề xuất ít nhất hai (02) công ty kiểm toán thỏa mãn điều kiện theo quy định tại Điều 47 của Điều lệ Quỹ VINACAPITAL-VESAF cho Ban đại diện Quỹ xem xét và lựa chọn theo sự ủy quyền của Đại hội Nhà đầu tư để ký hợp đồng kiểm toán. Công ty kiểm toán được lựa chọn phải thỏa mãn các điều kiện được quy định chi tiết tại Điều lệ Quỹ VINACAPITAL-VESAF.	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ
28.	IX. CÁC THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ C. Các rủi ro khi đầu tư vào Quỹ	4. Rủi ro thanh khoản	4. Rủi ro thanh khoản của các tài sản đầu tư	Cập nhật cho rõ nghĩa
29.	IX. CÁC THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ C. Các rủi ro khi đầu tư vào Quỹ		5. Rủi ro thanh khoản của Quỹ Đây là rủi ro khi Quỹ không thể thanh lý đủ tài sản để thanh toán cho các Lệnh Bán của Nhà Đầu Tư trong một ngày giao dịch cụ thể hay các Lệnh Bán và/hoặc Lệnh Chuyển Đổi chỉ được thực hiện một phần do Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ giảm thấp hơn ngưỡng Pháp Luật quy định, hay do tổng giá trị các Lệnh Bán và Lệnh Chuyển Đổi vượt quá mức rút vốn tối đa theo quy định của Điều Lệ hoặc Pháp Luật. Ngoài ra, trong một số trường hợp do Sự Kiện Bất Khả Kháng, Nhà Đầu Tư có thể không	Bổ sung cho phù hợp hoạt động của quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
			<p>thể thực hiện được Lệnh Bán trong thời gian Quỹ thông báo tạm ngừng giao dịch Chứng chỉ quỹ.</p> <p>Công Ty Quản Lý Quỹ có quyền chỉ đáp ứng một phần Lệnh Bán hoặc kéo dài thời hạn thanh toán trong các trường hợp được quy định trong cơ chế giao dịch Chứng chỉ quỹ tại Bản Cáo Bạch này. Khi việc thực hiện giao dịch bán Chứng chỉ quỹ của Nhà Đầu Tư bị kéo dài hơn so với quy định do các lý do trên, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ công bố thông tin về lý do và thời gian dự kiến để thực hiện Lệnh Bán của Nhà Đầu Tư. Để hạn chế rủi ro thanh khoản, Quỹ luôn duy trì một mức độ thanh khoản phù hợp bằng cách giữ một phần trạng thái tiền tệ và tỷ lệ thích hợp ở các tài sản có tính thanh khoản cao nhất để đảm bảo rằng các Lệnh Bán của Nhà Đầu Tư có thể được đáp ứng một cách hợp lý và việc thanh toán trong phần lớn các trường hợp sẽ được thực hiện đúng hạn và không bị ảnh hưởng bởi những chứng khoán kém thanh khoản nhất thời.</p>	
30.	<p>X. GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ</p> <p>A. Cơ sở pháp lý</p>		<p>- Thông tư số 198/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán áp dụng với quỹ mở;</p>	<p>Cập nhật cho phù hợp quy định của pháp luật</p>

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
			<p>- Thông tư số 125/2011/TT-BTC ngày 05 tháng 09 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán áp dụng cho công ty quản lý quỹ;</p> <p>- Thông tư số 102/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam;</p> <p>- Thông tư 101/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán và Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.</p>	
31.	<p>X. GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ</p> <p>B. Giao dịch Chứng chỉ Quỹ</p> <p>1. Cách thức đăng ký mua, bán Chứng chỉ Quỹ</p>	<p>Nhà đầu tư có thể đăng ký mua, bán Chứng chỉ Quỹ VinaCapital-VESAF thông qua các địa điểm phân phối Chứng chỉ Quỹ VinaCapital-VESAF do VinaCapital chỉ định được công bố chi tiết trong Phụ lục số 4 đính kèm.</p> <p>Lệnh giao dịch mua Chứng chỉ Quỹ phải được điền đầy đủ thông tin và được gửi đến đại lý phân phối chỉ định trước thời điểm đóng sổ lệnh và tiền thanh toán mua Chứng chỉ Quỹ đã được chuyển đến tài khoản</p>	<p>Nhà đầu tư có thể đăng ký mua, bán Chứng chỉ Quỹ VINACAPITAL-VESAF thông qua các địa điểm phân phối Chứng chỉ Quỹ VINACAPITAL-VESAF do VinaCapital chỉ định được công bố chi tiết trong Phụ lục số 2 đính kèm.</p> <p>Lệnh giao dịch mua Chứng chỉ Quỹ phải được điền đầy đủ thông tin và được gửi đến đại lý phân phối chỉ định trước thời điểm đóng sổ lệnh và tiền thanh toán mua Chứng chỉ Quỹ đã được chuyển đến tài khoản</p>	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		của Quỹ VinaCapital-VESAF tại Ngân hàng giám sát trước 16h ngày T-1.	của Quỹ VINACAPITAL-VESAF tại Ngân hàng giám sát trong ngày T-1.	
32.	X. GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ B. Giao dịch Chứng chỉ Quỹ 2. Tần suất, ngày và thời điểm giao dịch	2. Tần suất, ngày và thời điểm giao dịch ... Ngày giao dịch (T): từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần Trường hợp ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ lễ, ngày nghỉ bù theo quy định thì việc giao dịch Chứng chỉ Quỹ sẽ được thực hiện vào Ngày giao dịch kế tiếp của Quỹ.	2. Tần suất, ngày và thời điểm giao dịch ... Ngày giao dịch (T): từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần Trường hợp ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ lễ, ngày nghỉ bù theo quy định pháp luật và/hoặc quy định nội bộ của Công ty Quản lý Quỹ , cụ thể là ngày nghỉ Giáng sinh và/hoặc ngày nghỉ du lịch của công ty (Công ty Quản lý Quỹ sẽ thông báo trên trang thông tin điện tử, nếu có), nhưng vẫn đảm bảo tần suất giao dịch tối thiểu hai (2) lần trong một (1) tháng theo quy định pháp luật hiện hành , thì việc giao dịch Chứng chỉ Quỹ sẽ được thực hiện vào Ngày giao dịch kế tiếp của Quỹ.	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ
33.	X. GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ B. Giao dịch Chứng chỉ Quỹ	3. Khối lượng giao dịch mua hoặc bán tối thiểu Mức giao dịch (mua, bán, nắm giữ hay chuyển đổi) tối thiểu được quy định như sau và Nhà đầu tư lưu ý rằng VinaCapital có thể thay đổi mức giao dịch tối thiểu. a) Giá trị đăng ký mua tối thiểu:	3. Khối lượng giao dịch mua hoặc bán và duy trì tài khoản tối thiểu Mức giao dịch (mua, bán, nắm giữ hay chuyển đổi) tối thiểu được quy định như sau và Nhà đầu tư lưu ý rằng VinaCapital có thể thay đổi mức giao dịch tối thiểu. a) Giá trị đăng ký mua tối thiểu: một trăm nghìn (100.000) đồng	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		<p>- Chương trình đầu tư thông thường: một trăm nghìn (100.000) đồng</p> <p>b) Chương trình đầu tư định kỳ: một trăm nghìn (100.000) đồng</p> <p>c) Số lượng CCQ đăng ký bán tối thiểu: mười (10) CCQ</p> <p>4. Số lượng CCQ duy trì tối thiểu</p> <p>Nhà đầu tư phải duy trì số lượng Chứng chỉ Quỹ tối thiểu là mười (10) CCQ. Nhà đầu tư cần lưu ý: trường hợp nếu Nhà đầu tư thực hiện giao dịch bán hoặc chuyển nhượng dẫn đến số lượng Chứng chỉ Quỹ VinaCapital-VESAF còn lại sau khi thực hiện lệnh thấp hơn số lượng nắm giữ tối thiểu thì lệnh bán sẽ không được thực hiện. Trường hợp Nhà đầu tư đăng ký bán hết, nhưng do Công ty Quản lý Quỹ áp dụng lệnh phân bổ theo khối lượng đăng ký bán (pro-rata) theo quy định tại Điều lệ Quỹ, dẫn đến số lượng Chứng chỉ Quỹ VinaCapital-VESAF còn lại sau khi thực hiện lệnh phân bổ theo khối lượng (pro-rata) thấp hơn số lượng nắm giữ tối thiểu thì số lượng này sẽ được tự động bán toàn bộ trong lần giao dịch tiếp theo.</p>	<p>b) Số lượng CCQ duy trì tài khoản tối thiểu: mười (10) CCQ, trừ trường hợp phát sinh chứng chỉ quỹ lẻ (dưới mười (10) chứng chỉ quỹ) do lệnh mua của Nhà đầu tư.</p> <p>c) Số lượng CCQ đăng ký bán tối thiểu: mười (10) CCQ</p> <p>Trường hợp nếu Nhà đầu tư thực hiện lệnh bán hoặc lệnh bán chuyển đổi dẫn đến số lượng CCQ nắm giữ còn lại thấp hơn số lượng CCQ duy trì tối thiểu thì lệnh bán/lệnh bán chuyển đổi sẽ được thực hiện đối với toàn bộ CCQ Nhà đầu tư đang nắm giữ để số dư mới tại tài khoản bằng không (0).</p> <p>d) Số lượng CCQ đăng ký chuyển đổi tối thiểu: một trăm (100) CCQ, quy định chi tiết bên dưới.</p> <p>4. Số lượng Chứng chỉ Quỹ duy trì tối thiểu</p> <p>Nhà đầu tư phải duy trì số lượng Chứng chỉ Quỹ tối thiểu là mười (10) CCQ. Nhà đầu tư cần lưu ý: trường hợp nếu Nhà đầu tư thực hiện giao dịch bán hoặc chuyển nhượng dẫn đến số lượng Chứng chỉ Quỹ VinaCapital-VESAF còn lại sau khi thực hiện lệnh thấp hơn số lượng nắm giữ tối thiểu thì lệnh bán sẽ không được thực hiện. Trường hợp Nhà đầu tư đăng ký bán hết, nhưng do Công ty Quản lý Quỹ áp dụng lệnh phân bổ theo khối lượng đăng ký bán (pro-rata) theo quy</p>	

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
			<p>định tại Điều lệ Quỹ, dẫn đến số lượng Chứng chỉ Quỹ còn lại sau khi thực hiện lệnh phân bổ theo khối lượng (pro-rata) thấp hơn số lượng nắm giữ tối thiểu thì số lượng còn lại này sẽ được tự động bán toàn bộ trong lần giao dịch tiếp theo.</p>	
34.	X. GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ	<p>5. Thời điểm đóng sổ lệnh</p> <p>Thời điểm đóng sổ lệnh là 14 giờ 40 phút (giờ Việt Nam) ngày T-1 của kỳ giao dịch. Trường hợp ngày đóng sổ lệnh rơi vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ bù ngày lễ thì thời điểm đóng sổ lệnh là ngày làm việc liền kề trước ngày đóng sổ.</p> <p>Các lệnh đặt trước thời điểm đóng sổ lệnh và được xác nhận bởi Đại lý chuyển nhượng của Quỹ VinaCapital-VESAF sẽ được thực hiện ở mức giá xác định ở Ngày giao dịch (T). Nếu Ngày giao dịch rơi vào ngày lễ hay ngày nghỉ bù ngày lễ theo quy định thì Ngày giao dịch sẽ được chuyển sang thứ Ba (ngày làm việc) của tuần kế tiếp. Các lệnh nhận đặt mua sau thời điểm đóng sổ sẽ được thực hiện vào kỳ giao dịch kế tiếp các lệnh đặt bán và lệnh chuyển đổi sau thời điểm đóng sổ sẽ được tự động hủy. Nhà đầu tư cần tham khảo với Đại lý phân phối hoặc Đại lý ký danh mà mình giao dịch để xác nhận thời điểm đóng sổ hoặc thời hạn chốt để nhận lệnh. Trong một</p>	<p>4. Thời điểm đóng sổ lệnh</p> <p>Thời điểm đóng sổ lệnh là 14 giờ 40 phút (giờ Việt Nam) ngày T-1 của kỳ giao dịch. Trường hợp ngày đóng sổ lệnh rơi vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ bù ngày lễ theo quy định pháp luật và/hoặc quy định nội bộ của Công ty Quản lý Quỹ (nếu có), nhưng vẫn đảm bảo tần suất giao dịch tối thiểu hai (2) lần trong một (1) tháng theo quy định pháp luật hiện hành, thì thời điểm đóng sổ lệnh là ngày làm việc liền kề trước ngày đóng sổ lệnh.</p> <p>Các lệnh đặt trước thời điểm đóng sổ lệnh và được xác nhận bởi Đại lý chuyển nhượng của Quỹ VINACAPITAL-VESAF sẽ được thực hiện ở mức giá xác định ở Ngày giao dịch (T). Nếu Ngày giao dịch rơi vào ngày lễ hay ngày nghỉ bù ngày lễ theo quy định thì Ngày giao dịch sẽ được chuyển sang thứ Ba (ngày làm việc) của tuần kế tiếp. Các lệnh nhận đặt mua nhận sau thời điểm đóng sổ sẽ được thực hiện vào kỳ giao dịch kế tiếp trừ khi Nhà đầu tư có chỉ thị khác, các lệnh đặt bán và lệnh chuyển đổi sau thời điểm</p>	<p>Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ</p>

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		số trường hợp Đại lý phân phối hoặc Đại lý ký danh có thể áp dụng thời điểm đóng sổ sớm hơn.	đóng sổ sẽ được tự động hủy. Nhà đầu tư cần tham khảo với Đại lý phân phối hoặc Đại lý ký danh mà mình giao dịch để xác nhận thời điểm đóng sổ hoặc thời hạn chót để nhận lệnh. Trong một số trường hợp Đại lý phân phối hoặc Đại lý ký danh có thể áp dụng thời điểm đóng sổ sớm hơn.	
35.	X. GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ	<p>7. Quy trình giao dịch bán và giá bán</p> <p>Khi đặt lệnh bán, Nhà đầu tư sẽ đặt bán một số lượng Chứng chỉ Quỹ xác định, tính đến số thập phân thứ hai (ví dụ 500,12 Chứng chỉ Quỹ). Do Giá trị tài sản ròng của Quỹ VinaCapital-VESAF được xác định vào Ngày giao dịch, nên tại thời điểm đặt lệnh Nhà đầu tư sẽ chưa biết được chính xác số tiền thực nhận. Số tiền Nhà đầu tư nhận bằng số Chứng chỉ Quỹ đặt bán nhân Giá trị tài sản ròng của một Đơn vị Quỹ trừ giá dịch vụ mua lại Chứng chỉ Quỹ (làm tròn đến đơn vị đồng) và các khoản thuế, phí (bao gồm cả phí chuyển tiền) theo quy định của pháp luật. Giá giao dịch sau lần phát hành Chứng chỉ Quỹ lần đầu ra công chúng là giá sẽ thực hiện trong Ngày giao dịch.</p> <p>Ví dụ: vào Ngày giao dịch T, Giá trị tài sản ròng của một Chứng chỉ Quỹ là 12.000 đồng, Nhà đầu tư cá nhân bán lại 500,12 CCQ, giá dịch vụ mua lại Chứng chỉ Quỹ VinaCapital-VESAF là 0,5% giá trị bán và</p>	<p>6. Quy trình giao dịch bán và giá bán</p> <p>Khi đặt lệnh bán, Nhà đầu tư sẽ đặt bán một số lượng Chứng chỉ Quỹ xác định, tính đến số thập phân thứ hai (ví dụ 500,12 Chứng chỉ Quỹ). Do Giá trị tài sản ròng của Quỹ VINACAPITAL-VESAF được xác định vào Ngày giao dịch, nên tại thời điểm đặt lệnh Nhà đầu tư sẽ chưa biết được chính xác số tiền thực nhận. Số tiền Nhà đầu tư nhận bằng số Chứng chỉ Quỹ đặt bán nhân Giá trị tài sản ròng của một Đơn vị Quỹ trừ giá dịch vụ mua lại Chứng chỉ Quỹ (làm tròn đến đơn vị đồng) và các khoản thuế, phí (bao gồm cả phí chuyển tiền) theo quy định của pháp luật. Giá giao dịch sau lần phát hành Chứng chỉ Quỹ lần đầu ra công chúng là giá sẽ thực hiện trong Ngày giao dịch.</p> <p>Ví dụ: vào Ngày giao dịch T, Giá trị tài sản ròng của một Chứng chỉ Quỹ là 12.000 đồng, Nhà đầu tư cá nhân bán lại 500,12 CCQ, giá dịch vụ mua lại Chứng chỉ Quỹ VINACAPITAL-VESAF là 0,5% giá trị bán và</p>	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung																											
		<p>thuế chuyển nhượng chứng khoán là 0,1% thì lệnh bán sẽ được thực hiện như sau:</p> <table border="0"> <tr> <td>Số chứng chỉ quỹ đặt bán</td> <td></td> <td>500,12</td> </tr> <tr> <td>Giá trị bán</td> <td>500,12 x 12.000</td> <td>6.001.440</td> </tr> <tr> <td>Giá dịch vụ mua lại + thuế</td> <td>6.001.440 x (0,5% + 0,1%)</td> <td>36.009</td> </tr> <tr> <td>Số tiền nhận được</td> <td>6.001.440 – 36.009</td> <td>5.965.431</td> </tr> </table> <p>Lưu ý: Ví dụ trên phục vụ cho mục đích minh họa, không có bất kỳ gợi ý hay ám chỉ về giá hay phí giao dịch. Nhà đầu tư cần tham khảo các điều khoản của Bản cáo bạch hoặc Điều lệ Quỹ để có thông tin chính xác. Ngoài ra khoản thuế chuyển nhượng chứng khoán 0,1% trên giá trị đặt bán sử dụng trong ví dụ minh họa trên được áp dụng cho giao dịch Chứng chỉ Quỹ của Quỹ VinaCapital-VESAF tại thời điểm phát hành Bản cáo bạch này, Nhà đầu tư cần tham khảo quy định về thuế áp dụng từng thời điểm để có thông tin chính xác.</p>	Số chứng chỉ quỹ đặt bán		500,12	Giá trị bán	500,12 x 12.000	6.001.440	Giá dịch vụ mua lại + thuế	6.001.440 x (0,5% + 0,1%)	36.009	Số tiền nhận được	6.001.440 – 36.009	5.965.431	<p>thuế chuyển nhượng chứng khoán là 0,1% thì lệnh bán sẽ được thực hiện như sau:</p> <table border="0"> <tr> <td>Số chứng chỉ quỹ đặt bán</td> <td></td> <td>500,12</td> </tr> <tr> <td>Giá trị bán</td> <td>500,12 x 12.000</td> <td>6.001.440</td> </tr> <tr> <td>Giá dịch vụ mua lại</td> <td>6.001.440 x 0,5%</td> <td>30.007</td> </tr> <tr> <td>Thuế</td> <td>6.001.440 x 0,1%</td> <td>6.001</td> </tr> <tr> <td>Số tiền nhận được</td> <td>6.001.440 – 30.007 – 6.001</td> <td>5.965.432</td> </tr> </table> <p>Lưu ý: Ví dụ trên phục vụ cho mục đích minh họa, không có bất kỳ gợi ý hay ám chỉ về giá hay giá dịch vụ giao dịch. Nhà đầu tư cần tham khảo các điều khoản của Bản cáo bạch hoặc Điều lệ Quỹ để có thông tin chính xác. Ngoài ra, khoản thuế chuyển nhượng chứng khoán 0,1% trên giá trị mua lại sử dụng trong ví dụ minh họa trên được áp dụng cho giao dịch Chứng chỉ Quỹ của Quỹ VINACAPITAL-VESAF tại thời điểm phát hành Bản cáo bạch này, Nhà đầu tư cần tham khảo quy định về thuế áp dụng từng thời điểm để có thông tin chính xác.</p>	Số chứng chỉ quỹ đặt bán		500,12	Giá trị bán	500,12 x 12.000	6.001.440	Giá dịch vụ mua lại	6.001.440 x 0,5%	30.007	Thuế	6.001.440 x 0,1%	6.001	Số tiền nhận được	6.001.440 – 30.007 – 6.001	5.965.432	
Số chứng chỉ quỹ đặt bán		500,12																													
Giá trị bán	500,12 x 12.000	6.001.440																													
Giá dịch vụ mua lại + thuế	6.001.440 x (0,5% + 0,1%)	36.009																													
Số tiền nhận được	6.001.440 – 36.009	5.965.431																													
Số chứng chỉ quỹ đặt bán		500,12																													
Giá trị bán	500,12 x 12.000	6.001.440																													
Giá dịch vụ mua lại	6.001.440 x 0,5%	30.007																													
Thuế	6.001.440 x 0,1%	6.001																													
Số tiền nhận được	6.001.440 – 30.007 – 6.001	5.965.432																													
36.	X. GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ	<p>8. Thời gian xác nhận giao dịch</p> <p>....</p> <p>Thông tin về kết quả giao dịch sẽ được tổ chức phân phối thông báo cho Nhà đầu tư bằng email trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch (T+3) nhưng không quá ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ tiếp theo.</p>	<p>7. Thời gian xác nhận giao dịch</p> <p>....</p> <p>Thông tin về kết quả giao dịch sẽ được Đại lý phân phối thông báo cho Nhà đầu tư bằng email trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch (T+3) nhưng không quá Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ tiếp theo.</p>	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ																											

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
37.	X. GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ	<p>9. Thời gian thanh toán cho Nhà đầu tư</p> <p>Số tiền mà Quỹ nhận được từ Nhà Đầu Tư đối với lệnh mua chứng chỉ quỹ không thành công, sau khi trừ phí chuyển tiền sẽ được chuyển trả vào tài khoản của Nhà Đầu Tư trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ.</p> <p>Đối với các lệnh bán để chuyển đổi chứng chỉ quỹ quy định tại Điều 11, Phần C, Chương X của Bản cáo bạch này, các lệnh Bán – chuyển đổi có thể được thực hiện thanh toán sớm hơn so với lệnh bán thông thường cùng kỳ giao dịch nhằm đáp ứng các quy định liên quan đến trình tự và thủ tục giao dịch của quỹ mục tiêu.</p>	<p>8. Thời gian thanh toán cho Nhà đầu tư</p> <p>Số tiền mà Quỹ nhận được từ Nhà Đầu Tư đối với lệnh mua chứng chỉ quỹ không thành công, sau khi trừ phí chuyển tiền sẽ được chuyển trả vào tài khoản của Nhà Đầu Tư trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ.</p> <p>Đối với các lệnh bán để chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ quy định tại Điều 10, Phần B, Chương X của Bản cáo bạch này, các lệnh Bán – chuyển đổi có thể được thực hiện thanh toán sớm hơn so với lệnh bán thông thường cùng kỳ giao dịch nhằm đáp ứng các quy định liên quan đến trình tự và thủ tục giao dịch của quỹ mục tiêu.</p>	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ
38.	X. GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ	<p>10. Hủy lệnh giao dịch</p> <p>Lệnh giao dịch của Nhà đầu tư sẽ bị hủy bỏ trong những trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ chưa nhận tiền đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ VinaCapital-VESAF trước cuối ngày T-1; - Số tiền thanh toán của Nhà đầu tư thấp hơn giá trị của lệnh đăng ký mua và tổ chức phân phối chưa thực hiện các thủ tục điều chỉnh cần thiết trước thời gian quy định được công bố chi tiết trong quy trình Đại lý chuyển nhượng. Trong trường hợp này Quỹ sẽ 	<p>9. Hủy lệnh giao dịch</p> <p>Lệnh giao dịch của Nhà đầu tư sẽ bị hủy bỏ trong những trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ chưa nhận tiền đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ VINACAPITAL-VESAF trong ngày T-1; - Số tiền thanh toán của Nhà đầu tư thấp hơn giá trị của lệnh đăng ký mua và Đại lý phân phối chưa thực hiện các thủ tục điều chỉnh cần thiết trước thời gian quy định được công bố chi tiết trong quy trình Đại lý chuyển nhượng. Trong trường hợp này Quỹ sẽ hoàn 	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		<p>hoàn trả tiền lại cho Nhà đầu tư sau khi cắt trừ phí chuyển khoản ngân hàng (nếu có) trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ;</p> <p>- Các giao dịch không đủ điều kiện, không phù hợp với các quy định pháp luật và/hoặc Bản cáo bạch, Điều lệ Quỹ VinaCapital-VESAF. mở]</p>	<p>trả tiền lại cho Nhà đầu tư sau khi trừ phí chuyển khoản ngân hàng (nếu có) trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ;</p> <p>- Nhà đầu tư hoặc người được ủy quyền thực hiện thanh toán tiền mua Chứng chỉ Quỹ với nội dung chuyển khoản tới ngân hàng giám sát không có nội dung in đậm sau:</p> <p>• [Số tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ mở]</p> <p>-Các giao dịch không đủ điều kiện, không phù hợp với các quy định pháp luật và/hoặc Bản cáo bạch, Điều lệ Quỹ VINACAPITAL-VESAF.</p>	
39.	X. GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ	<p>11. Chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ giữa các Quỹ</p> <p>....</p> <p>Nhà Đầu Tư cần lưu ý Lệnh Bán-Chuyển Đổi và Lệnh Mua-Chuyển Đổi sẽ không thể thực hiện được đồng thời trong cùng một ngày giao dịch, cụ thể:</p> <p>i. Đối với việc bán chuyển đổi từ Quỹ sang các quỹ khác do VinaCapital quản lý, Lệnh Bán-Chuyển Đổi đối với Đơn Vị Quỹ VinaCapital-VESAF sẽ được thực hiện trước. Tiền bán Đơn Vị Quỹ từ Lệnh Bán-Chuyển Đổi nói trên, sau khi trừ đi các khoản phí và thuế liên quan, sẽ được sử dụng để thực hiện Lệnh Mua-Chuyển Đổi đối với đơn vị quỹ của quỹ khác mà Nhà Đầu Tư muốn mua. Lệnh Mua-Chuyển Đổi này</p>	<p>10. Chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ giữa các Quỹ</p> <p>....</p> <p>Nhà Đầu Tư cần lưu ý Lệnh Bán-Chuyển Đổi và Lệnh Mua-Chuyển Đổi sẽ không thể thực hiện được đồng thời trong cùng một ngày giao dịch. Cụ thể:</p> <p>i. Đối với việc bán chuyển đổi từ Quỹ sang các quỹ khác do VinaCapital quản lý, Lệnh Bán-Chuyển Đổi đối với quỹ bị bán sẽ được thực hiện trước. Tiền bán Đơn Vị Quỹ từ Lệnh Bán-Chuyển Đổi nói trên, sau khi trừ đi các khoản phí và thuế liên quan, sẽ được sử dụng để thực hiện Lệnh Mua-Chuyển Đổi đối với đơn vị quỹ của quỹ khác do VinaCapital quản lý mà Nhà Đầu Tư muốn mua ("Quỹ mục tiêu"). Lệnh Mua-</p>	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		<p>sẽ được thực hiện vào theo quy định tại Bản cáo bạch của quỹ mục tiêu tương ứng mà Nhà Đầu Tư muốn mua; và</p> <p>ii. Đối với việc mua chuyển đổi từ các quỹ khác do VinaCapital quản lý sang Quỹ VinaCapital-VESAF, Lệnh Bán-Chuyển Đổi từ các quỹ khác sẽ được thực hiện trước và Lệnh Mua-Chuyển Đổi vào Quỹ VinaCapital-VESAF sẽ được thực hiện vào kỳ giao dịch gần nhất sau ngày Quý nhận được tiền bán từ Lệnh Bán-Chuyển Đổi từ các quỹ khác nói trên.</p>	<p>Chuyển Đổi này sẽ được thực hiện vào ngày giao dịch chứng chỉ quỹ gần nhất của Quỹ mục tiêu (sau khi Quỹ mục tiêu nhận được tiền bán từ Lệnh Bán-Chuyển Đổi) theo quy định tại Bản cáo bạch của Quỹ mục tiêu tương ứng mà Nhà Đầu Tư muốn mua.</p> <p>ii. Đối với việc mua chuyển đổi từ các quỹ khác do VinaCapital quản lý sang Quỹ VinaCapital-VESAF, Lệnh Bán-Chuyển Đổi từ các quỹ khác sẽ được thực hiện trước và Lệnh Mua-Chuyển Đổi vào Quỹ VinaCapital-VESAF sẽ được thực hiện vào kỳ giao dịch gần nhất sau ngày Quý nhận được tiền bán từ Lệnh Bán-Chuyển Đổi từ các quỹ khác nói trên.</p> <p>...</p> <p>Trường hợp Lệnh Bán-Chuyển Đổi của Nhà đầu tư dẫn đến số lượng Chứng chỉ Quỹ nắm giữ còn lại (đối với quỹ bị bán) thấp hơn số lượng CCQ duy trì tài khoản tối thiểu, Lệnh Bán-Chuyển Đổi sẽ được thực hiện đối với toàn bộ Chứng chỉ Quỹ Nhà đầu tư đang nắm giữ để số dư mới tại tài khoản của quỹ bị bán sẽ bằng không (0).</p>	
40.	X. GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ	<p>12. Tạm ngừng giao dịch</p> <p>....</p>	<p>11. Tạm ngừng giao dịch</p> <p>....</p>	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		Thời hạn tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ là chín mươi (90) ngày, kể từ ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ gần nhất.	Thời hạn tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ là không quá chín mươi (90) ngày, kể từ ngày tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ gần nhất.	
41.	X. GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ	<p>13. Tạo tài khoản và thay đổi thông tin Nhà đầu tư</p> <p>Nhà đầu tư điền và cung cấp đầy đủ thông tin trên phiếu yêu cầu mở tài khoản và yêu cầu thay đổi thông tin và gửi cho tổ chức phân phối có liên quan.</p> <p>Tổ chức phân phối nhận hồ sơ của Nhà đầu tư và thực hiện các thủ tục tổng hợp và thẩm định thông tin nhận biết Nhà đầu tư theo các nội dung quy định. Bản cứng các giấy tờ có liên quan của Nhà đầu tư được lưu tại văn phòng của tổ chức phân phối.</p> <p>Đại lý chuyển nhượng sẽ tạo tài khoản Nhà đầu tư hoặc cập nhật thông tin của Nhà đầu tư vào hệ thống trong thời hạn một (01) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu đầy đủ và hợp lệ. Tổ chức phân phối có liên quan sẽ gửi email thông báo cho Nhà đầu tư trong hai (02) ngày kể từ lúc nhận được yêu cầu đầy đủ và hợp lệ từ Nhà đầu tư.</p>	<p>12. Tạo tài khoản và thay đổi thông tin Nhà đầu tư</p> <p>Nhà đầu tư điền và cung cấp đầy đủ thông tin trên phiếu yêu cầu mở tài khoản và yêu cầu thay đổi thông tin và gửi cho Đại lý phân phối có liên quan.</p> <p>Đại lý phân phối nhận hồ sơ của Nhà đầu tư và thực hiện các thủ tục tổng hợp và thẩm định thông tin nhận biết Nhà đầu tư theo các nội dung quy định. Bản cứng các giấy tờ có liên quan của Nhà đầu tư được lưu tại văn phòng của Đại lý phân phối.</p> <p>Đại lý chuyển nhượng sẽ tạo tài khoản Nhà đầu tư hoặc cập nhật thông tin của Nhà đầu tư vào hệ thống trong thời hạn được quy định tại Hợp đồng đại lý chuyển nhượng một (01) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu đầy đủ và hợp lệ. Tổ chức phân phối có liên quan sẽ gửi email thông báo cho Nhà đầu tư trong hai (02) ngày kể từ lúc nhận được yêu cầu đầy đủ và hợp lệ từ Nhà đầu tư.</p>	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ
42.	X. GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ	<p>14. Nơi phân phối và đại lý</p> <p>VinaCapital và tổ chức phân phối được công bố chi tiết trong Phụ lục 4 đính kèm.</p>	<p>13. Nơi phân phối và đại lý</p> <p>VinaCapital và các Đại lý phân phối được công bố chi tiết trong Phụ lục 2 đính kèm.</p>	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
43.	X. GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ	<p>16. Chuyển Nhượng Phi Thương Mại Chứng chỉ Quỹ</p> <p>a) Đơn Chuyển Nhượng Phi thương mại</p> <p>....</p> <p>Nhà đầu tư chuyển nhượng cần điền lệnh chuyển nhượng và luôn luôn phải đảm bảo rằng người nhận chuyển nhượng Chứng chỉ Quỹ nếu chưa phải là Nhà đầu tư của Quỹ phải hoàn tất các thủ tục nhận biết khách hàng KYC và phòng chống rửa tiền AML áp dụng đối với Nhà đầu tư.</p>	<p>15. Chuyển Nhượng Phi Thương Mại Chứng chỉ Quỹ</p> <p>a) Đơn Chuyển Nhượng Phi thương mại</p> <p>....</p> <p>Nhà đầu tư chuyển nhượng cần điền lệnh chuyển nhượng và luôn luôn phải đảm bảo rằng người nhận chuyển nhượng Chứng chỉ Quỹ nếu chưa phải là Nhà đầu tư của Quỹ phải hoàn tất các thủ tục nhận biết Nhà đầu tư KYC và phòng chống rửa tiền AML áp dụng đối với Nhà đầu tư.</p>	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ
44.	X. GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ	<p>16. Chuyển Nhượng Phi Thương Mại Chứng chỉ Quỹ</p> <p>....</p> <p>e) Giá Dịch Vụ Chuyển Nhượng</p> <p>Giá dịch vụ chuyển nhượng cho 1 (một) giao dịch chuyển nhượng phi thương mại là giá trị nhỏ hơn giữa (i) 500.000 VNĐ (năm trăm nghìn đồng) hoặc (ii) 3% (ba phần trăm) tổng Giá trị tài sản ròng của tổng số Đơn vị Quỹ chuyển nhượng được xác định tại Ngày giao dịch tương ứng. Giá dịch vụ chuyển nhượng do người thực hiện chuyển nhượng Chứng chỉ Quỹ thanh toán và phải thanh toán trước khi lệnh chuyển nhượng được thực hiện.</p>	<p>15. Chuyển Nhượng Phi Thương Mại Chứng chỉ Quỹ</p> <p>....</p> <p>e) Giá Dịch Vụ Chuyển Nhượng</p> <p>Giá dịch vụ chuyển nhượng cho 1 (một) giao dịch chuyển nhượng phi thương mại là giá trị nhỏ hơn giữa (i) 500.000 VNĐ (năm trăm nghìn đồng) hoặc (ii) 3% (ba phần trăm) tổng Giá trị tài sản ròng của tổng số Đơn vị Quỹ chuyển nhượng được xác định tại Ngày giao dịch tương ứng. Giá dịch vụ chuyển nhượng do người thực hiện chuyển nhượng Chứng chỉ Quỹ thanh toán cho Công ty Quản lý Quỹ và phải thanh toán trước khi lệnh chuyển nhượng được thực hiện.</p>	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
45.	<p>X. GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ</p> <p>C. Công bố Giá trị tài sản ròng và tình hình giao dịch</p> <p>1. Phương pháp và thời điểm xác định giá trị tài sản ròng</p>	<p>Giá trị tài sản ròng của Quỹ được xác định hàng ngày vào các ngày giao dịch trong tuần và ngày đầu tiên của tháng tiếp theo. Nếu Ngày định giá rơi vào ngày nghỉ lễ, ngày nghỉ bù theo quy định thì Ngày định giá sẽ được dời đến Ngày định giá (là ngày giao dịch) kế tiếp. Đối với kỳ định giá hàng tháng, ngày định giá là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo, và không thay đổi kể cả trường hợp ngày định giá rơi vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ.</p> <p>Giá trị tài sản ròng (NAV): là tổng giá trị các tài sản và các khoản đầu tư do Quỹ sở hữu trừ đi các nghĩa vụ nợ có liên quan (như giá dịch vụ quản lý, giá dịch vụ giám sát, phí môi giới, giá dịch vụ lưu ký, phí hành chính, phí định giá, lãi vay ngân hàng, v.v...) tại ngày trước Ngày định giá.</p> <p>Giá trị tài sản ròng của quỹ (NAV) = Tổng tài sản có của Quỹ - Tổng nợ phải trả của Quỹ</p> <p>Giá trị tài sản ròng của một Chứng chỉ Quỹ bằng Giá trị tài sản ròng của Quỹ chia cho tổng số Chứng chỉ Quỹ đang lưu hành tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày định giá.</p> <p>Phương pháp xác định Giá Trị Tài Sản của Quỹ được chi tiết tại phụ lục 5 trong Bản cáo bạch này.</p>	<p>Giá trị tài sản ròng của Quỹ được xác định hàng ngày vào các ngày giao dịch trong tuần và ngày đầu tiên của tháng tiếp theo. Nếu Ngày định giá rơi vào ngày nghỉ lễ, ngày nghỉ bù theo quy định thì Ngày định giá sẽ được dời đến Ngày định giá (là ngày giao dịch) kế tiếp. Đối với kỳ định giá hàng tháng, ngày định giá là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo, và không thay đổi kể cả trường hợp ngày định giá rơi vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ.</p> <p>Giá trị tài sản ròng (NAV): là tổng giá trị các tài sản và các khoản đầu tư do Quỹ sở hữu trừ đi tổng nợ phải trả của Quỹ (như giá dịch vụ quản lý, giá dịch vụ giám sát, phí môi giới, giá dịch vụ lưu ký, phí hành chính, phí định giá, lãi vay ngân hàng, v.v...) tính đến ngày gần nhất trước Ngày định giá.</p> <p>Giá trị tài sản ròng của quỹ (NAV) = Tổng tài sản có của Quỹ - Tổng nợ phải trả của Quỹ</p> <p>Giá trị tài sản ròng của một Chứng chỉ Quỹ bằng Giá trị tài sản ròng của Quỹ chia cho tổng số Chứng chỉ Quỹ đang lưu hành tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày định giá.</p> <p>Phương pháp xác định Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ được xây dựng dựa trên Sổ tay định giá chi tiết tại phụ lục 3 trong Bản cáo bạch này.</p>	<p>Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ</p>

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
46.	X. GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ D. Các chương trình đầu tư	1.Chương trình đầu tư thông thường b) Các thức xác định mức giá dịch vụ áp dụng Để tham gia chương trình, Nhà đầu tư chỉ cần mở tài khoản giao dịch Chứng chỉ Quỹ mở được quản lý bởi VinaCapital và do Đại lý chuyển nhượng cung cấp số tài khoản giao dịch của Nhà đầu tư thông qua tổ chức phân phối. Khi đó mức giá dịch vụ phát hành và giá dịch vụ mua lại Chứng chỉ Quỹ căn cứ vào mức giá dịch vụ của chương trình đầu tư tương ứng, áp dụng tại thời điểm đăng ký giao dịch Chứng chỉ Quỹ, được quy định tại Bản Cáo Bạch của Quỹ.	1.Chương trình đầu tư thông thường b) Cách thức xác định mức giá dịch vụ áp dụng Để tham gia chương trình, Nhà đầu tư chỉ cần mở tài khoản giao dịch Chứng chỉ Quỹ mở được quản lý bởi VinaCapital và do Đại lý chuyển nhượng cung cấp số tài khoản giao dịch của Nhà đầu tư thông qua Đại lý phân phối. Khi đó mức giá dịch vụ phát hành và giá dịch vụ mua lại Chứng chỉ Quỹ căn cứ vào mức giá dịch vụ của chương trình đầu tư tương ứng, áp dụng tại thời điểm đăng ký giao dịch Chứng chỉ Quỹ, được quy định tại Bản Cáo Bạch của Quỹ hoặc trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ.	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ
47.	X. GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ D. Các chương trình đầu tư	2. Chương trình đầu tư định kỳ a) Giới thiệu chung Đầu tư định kỳ là chương trình đầu tư tiết kiệm có hệ thống cho phép Nhà đầu tư có thể tiết kiệm một khoản tiền cố định một cách thường xuyên bằng cách mua định kỳ hàng tháng các Chứng chỉ Quỹ. Nhà đầu tư tham gia một kỳ giao dịch bất kỳ mỗi tháng và duy trì thời gian đầu tư tối thiểu là 12 kỳ liên tục (tương ứng 12 tháng) với tối đa không quá 03	2. Chương trình đầu tư định kỳ a) Giới thiệu chung Đầu tư định kỳ là chương trình đầu tư tiết kiệm có hệ thống cho phép Nhà đầu tư có thể tiết kiệm một khoản tiền cố định một cách thường xuyên bằng cách mua định kỳ hàng tháng các Chứng chỉ Quỹ. Nhà đầu tư tham gia một kỳ giao dịch bất kỳ mỗi tháng và duy trì thời gian đầu tư tối thiểu là 12 kỳ liên tục (tương ứng 12 tháng) với tối đa không quá 03 kỳ	Cập nhật cho rõ nghĩa

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		<p>tháng không đầu tư liên tục và trong 12 kỳ đầu tư này nhà đầu tư không thực hiện lệnh bán.</p> <p>a) Cách thức xác định mức giá dịch vụ áp dụng</p> <p>....</p> <p>Chương trình sẽ tự động dừng khi nhà đầu tư thực hiện lệnh bán trong 12 kỳ đầu tư hoặc không thực hiện đầu tư liên tục từ 04 tháng trở lên, khi đó thời gian nắm giữ để tính giá dịch vụ mua lại cho nhà đầu tư sẽ bắt đầu được tính lại.</p>	<p>(tương ứng 03 tháng) không đầu tư liên tục và trong 12 kỳ đầu tư này nhà đầu tư không thực hiện lệnh bán.</p> <p>b) Cách thức xác định mức giá dịch vụ áp dụng</p> <p>....</p> <p>Chương trình sẽ tự động dừng khi nhà đầu tư thực hiện lệnh bán trong 12 kỳ đầu tư hoặc không thực hiện đầu tư liên tục từ hơn 03 kỳ trở lên, khi đó thời gian nắm giữ để tính giá dịch vụ mua lại cho nhà đầu tư sẽ bắt đầu được tính lại.</p>	
48.	XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ	<p>4. Thời gian và địa điểm cung cấp báo cáo hoạt động của Quỹ</p> <p>Báo cáo tài chính được kiểm toán sẽ được cập nhật trên trang thông tin điện tử của VinaCapital tại địa chỉ wm.vinacapital.com và/ hoặc trên phương tiện công bố thông tin của UBCKNN và/ hoặc sẽ được gửi đến Nhà đầu tư tham dự Đại hội Nhà đầu tư thường niên trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày kết thúc niên độ tài chính.</p> <p>Định kỳ hàng tháng, Nhà đầu tư nhận sao kê tài khoản của Nhà đầu tư thông qua địa chỉ hòm thư điện tử đăng ký. Bên cạnh đó, nếu trong tháng Nhà đầu tư có giao dịch thì Nhà đầu tư sẽ nhận thêm sao kê của tháng có giao dịch từ tổ chức phân phối. Ngoài ra, Nhà đầu tư có thể yêu cầu tổ chức phân</p>	<p>4. Thời gian và địa điểm cung cấp báo cáo hoạt động của Quỹ</p> <p>Báo cáo tài chính được kiểm toán sẽ được cập nhật trên trang thông tin điện tử của VinaCapital tại địa chỉ wm.vinacapital.com và/ hoặc trên phương tiện công bố thông tin của UBCKNN và hoặc sẽ được gửi đến Nhà đầu tư tham dự Đại hội Nhà đầu tư thường niên trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày kết thúc niên độ tài chính.</p> <p>Định kỳ hàng tháng, Nhà đầu tư nhận sao kê tài khoản của Nhà đầu tư thông qua địa chỉ hòm thư điện tử đã đăng ký với Đại lý phân phối. Bên cạnh đó, nếu trong tháng Nhà đầu tư có giao dịch thì Nhà đầu tư sẽ nhận thêm sao kê giao dịch trong tháng có giao dịch từ Đại lý phân phối. Ngoài ra, Nhà đầu tư có thể yêu cầu tổ</p>	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		phối nơi Nhà đầu tư mở tài khoản cung cấp sao kê vào bất cứ ngày làm việc nào.	chức Đại lý phân phối nơi Nhà đầu tư mở tài khoản cung cấp sao kê vào bất cứ ngày làm việc nào.	
49.	XIII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO		Báo cáo tài chính bán-niên được soát xét/ kiểm toán và báo cáo tài chính hàng năm được kiểm toán hàng năm và Báo cáo hoạt động khác của Quỹ sẽ được gửi đến các thành viên Ban đại diện Quỹ VINACAPITAL-VESAF và thực hiện công bố trên website của VinaCapital.	
50.	XVI. PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM	Phụ lục số 1: Biểu phí dịch vụ; Phụ lục số 2: Quy trình Đại lý chuyển nhượng; Phụ lục số 3: Quy trình mua/ bán CCQ VinaCapital-VESAF; Phụ lục số 4: Danh sách các Đại lý phân phối CCQ VinaCapital-VESAF.	Phụ lục số 1: Biểu phí dịch vụ; Phụ lục số 2: Quy trình Đại lý chuyển nhượng; Phụ lục số 3: Quy trình mua/ bán CCQ VinaCapital-VESAF; Phụ lục số 4: Danh sách các Đại lý phân phối CCQ VinaCapital-VESAF. Phụ lục số 5: Phương pháp xác định Giá trị tài sản ròng của Quỹ VINACAPITAL-VESAF Phụ lục số 1: Quy trình và hướng dẫn giao dịch Chứng chỉ Quỹ Phụ lục số 2: Danh sách và địa chỉ đại lý phân phối và nơi cung cấp Bản cáo bạch. Phụ lục số 3: Phương pháp xác định Giá trị tài sản ròng của Quỹ VINACAPITAL-VESAF.	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
51.	Phụ lục 1: Biểu phí dịch vụ ủy quyền		Xóa bỏ toàn bộ nội dung	Chi tiết biểu phí được cập nhật tại Phần B. Điều lệ quỹ tóm tắt, mục 6. Thông tin về các mức giá dịch vụ mà quỹ phải trả
52.	Phụ lục 2: Quy trình Đại lý chuyển nhượng		Xóa bỏ toàn bộ nội dung	
53.	Phụ lục 3: Quy trình mua/ bán CCQ VinaCapital-VESAF	Phụ lục 3: Quy trình mua/bán CCQ VinaCapital-VESAF	Thay thế bằng Phụ lục số 1: Quy trình và hướng dẫn giao dịch Chứng chỉ Quỹ Thay đổi toàn văn	Cập nhật lại quy trình giao dịch chứng chỉ quỹ
54.	Phụ lục số 4: Danh sách các Đại lý phân phối CCQ VinaCapital-VESAF	Phụ lục số 4: Danh sách các Đại lý phân phối CCQ VinaCapital-VESAF	Phụ lục số 2: Danh sách các đại lý phân phối Chứng chỉ Quỹ VINACAPITAL-VESAF 4. Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina Địa chỉ: Phòng 702, tầng 7, toà nhà Capital Building, số 58 phố Kim Mã, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Hà Nội Điện thoại: (84-24) 777 789 96	Cập nhật thông tin
55.	Phụ lục 5: Phương pháp xác định giá trị tài sản của quỹ VINACAPITAL-VESAF	6. Trái phiếu niêm yết Trong trường hợp sau:	6. Trái phiếu niêm yết Trong trường hợp sau:	Cập nhật thông tin cho rõ nghĩa

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		<ul style="list-style-type: none"> Không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến Ngày Định Giá Chỉ có giao dịch trên hệ thống giao dịch có biến động bất thường theo chi tiết tại Sổ tay định giá thì giá trái phiếu được thực hiện theo chi tiết được đề cập trong Sổ tay định giá được Ban đại diện Quỹ phê duyệt. 	<ul style="list-style-type: none"> Không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến Ngày Định Giá Chỉ có giao dịch trên hệ thống giao dịch với giá có biến động bất thường theo chi tiết tại Sổ tay định giá thì giá trái phiếu được thực hiện theo chi tiết được đề cập trong Sổ tay định giá được Ban đại diện Quỹ phê duyệt. 	

- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 20/07/2023 (15 ngày kể từ ngày nộp Bản Cáo Bạch cập nhật cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và không nhận được ý kiến phản hồi bằng văn bản).

- Công ty cam kết sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của công văn này và hồ sơ kèm theo.

Hồ sơ kèm theo:

(Liệt kê đầy đủ)

- Bản cáo bạch sửa đổi, bổ sung

Công ty Cổ phần Quản lý quỹ VinaCapital
Tổng Giám Đốc



Brook Colin Taylor



